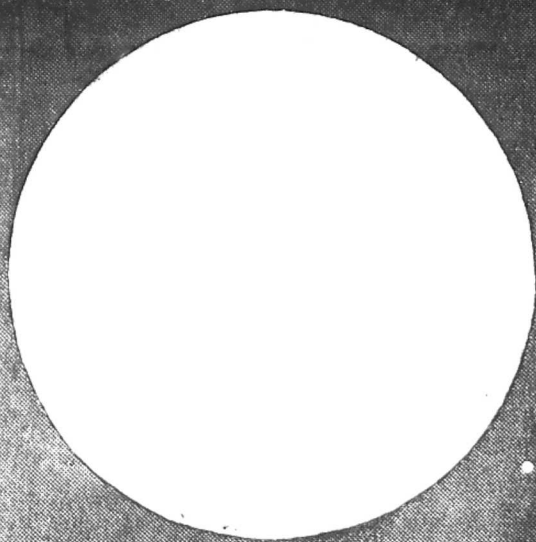




Nº A 19816



Bảng gia đình
Cộng hòa

Cours de Vacances

(Français, Mathématiques, S.Physiques, Anglais)

- 1°) Cours de Préparation au Baccalauréat. Diplôme, B.E., B.E.P.S. (2^e session)
- 2°) Cours d'initiation à la classe de 1^{ère} secondaire pour élèves sortant de 4^{ème} Primaire supérieure ou de 4^{ème} secondaire, ou Seconde).
- 3°) Cours de Perfectionnement en Mathématiques et en Sciences (pour élèves sortant de 3^{ème} Primaire supérieure ou de 4^{ème} secondaire)

S'insérer chez M. NGÔ-DUY-CẦU
N° 1 Rue Llonde

1er JUILLET 1942 SẼ CÓ BÁN :

Những trẻ khôn nạn

SÁCH HOA MAI SỐ 17
của NAM GIAO giá 0\$10

Những trẻ khôn nạn, tuy đời rất nhưng chúng rất hiểu thảo với cha mẹ và chúng rất yêu thương nhau đó là lần ứng cử đang được các bạn tốt thưởng và yêu mến

BÃ CỔ BẢN :

Bóng hạnh-phúc

CUỐN THỨ HAI

của Lê-văn-Trương, giá 0\$60
Hạnh-phúc chỉ đến với những tấm lòng trong, với những hương tâm không vẩn. Nó như một trăng nằm trong hồ nước, mà trí tuệ là một bàn chân độc ác khua động, đi làm vỡ nát mảnh trăng sáng của lòng ta. Rồi chỉ còn lại cái bóng, khiến ta nhớ tiếc hồi hạn trọn đời.

Nhà xuất-bản CỘNG-LỰC 9 Takou Hanol

Vụ hè năm nay các bạn nhất định đi thăm plage C U A L O

Vì các bạn nghe nói plage này mới đáng kể là nơi di dưỡng sức khỏe và tinh thần nhờ 4 đặc-diểm: rộng rãi, mát mẻ, sạch sẽ, êm tĩnh. Các bạn cần hỏi điều gì về cách ăn ở ở plage này xin viết thư kèm tem trả lời cho:

KIOSQUE THANH-TAO - VINH

ĐẶC ĐIỂM: chúng tôi nhận gởi hàng ngay và hằng tuần sách báo Tây Nam cho các bạn mà không tính tiền cước.

Cách học tiếng Nhật

Muốn học chữ NHẬT (tiếng NHẬT) mà không cần học mọ luật thì không ai nào biết được. Bởi vậy ông Nguyễn-ngọc-Luân đã soạn ra cuốn « NHẬT - NGỮ TỰ - HỌC »
(Le Japonais par soi-même)

Tiếng Nhật giảng ra quốc-ngữ và chữ Pháp, đã soạn rất công phu có nhiều bài tập. Nhiều thí dụ, nhiều bài chữa, đủ hết các tiếng các meo luật hướng dẫn, cốt để cho người mới học được hiểu rõ tường tận, tự mình học lấy, dễ hiểu, chóng biết, khác hẳn với những sách đã ra từ trước, sách này đã được quan Tổng lãnh sự N. Ogawa đề tựa và ban khen rằng: « Từ trước đến nay chưa từng thấy cuốn sách nào có qui thức như vậy, đáng là cuốn sách học « cốt yếu » của cả mọi người v.v. Giá bán 2p, cước gửi 4p40, gửi C.R. thi 2p70, ngân phiếu gửi cho:

M. Nguyễn-di-Luân, directeur du
NAM - THIÊN THƯ - CỤC
37 - RUE DES PIPES - HANOI

MỘT CHƯƠNG TRÌNH ĐI NGHỈ MÁT CỦA T. B. C. N.

Nghệ thuật nghỉ... và nghỉ mát

Xưa nay ông cha ta thường chỉ dạy rằng « nhân cư vi bất thiện » và « ngồi rồi là mẹ các thói xấu ». Rồi các cụ khuyên ta không nên bỏ phí một « tấc bóng mặt trời »

nào, vì thì giờ đã qua đi không bao giờ trở lại. Mà thì giờ chính là vàng bạc, hơn nữa, là « tiền của » may do cuộc đời ». Phi thì giờ, như ngũ ngũ ngày chạng vạng, là một điều tối kỵ cho cuộc sống Đức Không-Từ bảo người ngủ ngày giống cây gỗ mục, nghĩa là việc ngủ ngày làm mục đời người dùng như cầu ngựa của ta :

Đi người được một gang lay

Ái hay nghĩ ngày chỉ được nửa gang.

Rút lại, khắp từ Đông sang Tây, từ cổ chí kim, ở đâu và bao giờ, người ta cũng dạy không nên bỏ phí thì giờ, nên dùng thì giờ cho có ích lợi. Duy có một điều xưa nay, ở đâu người ta cũng quên không dạy, là khi có thì giờ rảnh rỗi, thì nên nghỉ như thế nào ?

Nghệ thuật nghỉ hè



NGƯỜI ĐẸP

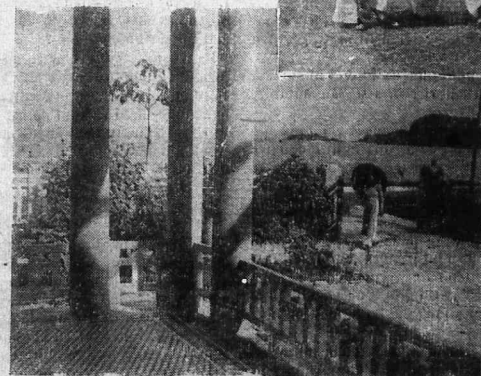
Trong nắng ấm của Đ-sơn mây thiếu nữ qua đường tìm đường ra biển

Đó là một khuyết - diễm không nhỏ. Người ta ở đời, có ai có thể chỉ làm lưng vất vơ cả năm cả đời, đem xác thịt và linh hồn làm tôi tớ, làm nạn nhân, làm món hi-sinh cho thì giờ,

không cho tay rảnh, óc nhàn một phút một giờ nào không ?

Quyết là không.

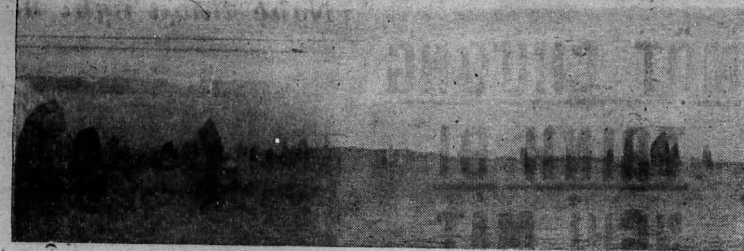
Xác thịt và trí não người ta không phải là làm bằng sắt. Vì dù có là sắt chăng nữa, như bộ máy đồng hồ thì bộ máy đồng hồ đôi khi cũng cần phải cho nghỉ để lau dầu, thì máy chạy mới đúng và mới bền lâu. Bớt sắt làm việc luôn luôn không



MỘT CẢNH ĐẸP

Từ villa Bellevue ở Đ-sơn nhìn ra người ta thấy đảo Honan đẹp nổi lên giữa cảnh giới bể bao la

Ảnh Võ an-Ninh



RA KHƠI
Đuôi chèo trước gió, bất bao nhiêu chiếc thuyền đánh cá vượt sóng ra đi, trong cảnh bình minh tại bãi biển, gợi nên một vẻ đẹp từng đã được buồn của những sự chày

Ảnh Trần-Đinh-Nhưng

ngừng, là hoạt sát. Huống chi là đối với con người ta. Chai lao-lao lực-lực suốt đời không chút nghỉ ngơi, là giết người và hủy đời vậy.

Cho nên đời xưa, nhà Đường bên T. u, đặt lệ mỗi tháng ba lần, cứ sau chín ngày làm việc lại cho quay lại nghỉ ngơi một ngày, gọi là lệ *hưu-một* nghĩa là ngày nghỉ để làm gỏi.

Đạo Phật đặt lệ một tháng hai tuần ngày rằm nghỉ một ngày nghỉ ngơi ở bãi. Đạo Gia-Tô đặt lệ cứ làm việc sáu ngày lại nghỉ một ngày đều cốt để cho thần xác được rồi rảnh.

Nghĩa là làm và nghỉ phải đi đôi với nhau như ngày với đêm, thì người mới sống lâu-lâu được một chút.

Nếu ai hay ngủ ngày thì đời người chỉ được nửa gang, thì ai thức suốt đêm, đời người cũng sẽ ngắn như vậy.

Cậu học trò lười biếng, cố nhiên là hỏng hết các kỳ thi. Nhưng cậu học trò chăm quà, lại sinh ra ho lao mà chết.

Thật gì cũng như vàng bạc, vốn là vật đáng quý, không nên phí-hoại; nhưng bỏ-thiết làm cũng không được, liền bạc, làm lúc ta cũng không nên coi trọng quá. Vậy thì giờ cũng có khi phải đem « tiền » đi, chứ không thể bỏ ho hà-tiền như thần giết của.

Và nếu có thuật kiếm tiền giữ tiền, thì tất có thuật tiêu tiền phí tiền; nếu có thuật làm cho khỏi mất thì giờ, thì tất có thuật bỏ mất thì giờ. Song người ta quên không dạy chúng ta cái thuật dười thành ra tới nay, những buổi chiều thư bầy, những ngày chảnh nhàn, những ngày lễ, những tháng nghỉ hè, có nhiều người vẫn còn phân vân không biết phải nên gì việc như thế nào cho phải?

Do dự chốc lát, rồi liền được cách nào giết nỗi thì giờ là người ta mang áp dụng liền, như thể kiếm được một ngon, chẳng nghĩ gì đến mọi việc tốt xấu có thể xảy ra sau cuộc giết liền thì giờ đó.

Có người sau mấy ngày nghỉ lễ đầu tiên trong đời đi làm việc trở nên một con bạc cầm-tử. Có người sau một vụ nghỉ hè thứ nhất, hóa ra một đồ đệ trung thành của hà tiền đen.

Có người sau mấy tháng đi nghỉ mát, bỗng biến thành một « Lưu Linh hạng nặng ». Có người sau một mùa tắm biển hóa ra một gai giang hồ... Lỗi ấy lại ai? Há chẳng là ở cái nền giáo-dục xã-hội, ư? Phải, xã-hội có dạy người ta cách bỏ mất thì giờ báo giờ đâu?

Nghỉ vậy, riêng về phương diện này — cũng theo đuổi một chương trình với văn sĩ Pháp Paul Morand, T. B. C. N. xin thử phác thảo ra đây một nghệ thuật nghỉ và nghỉ mát để chất vấn đồng-bào Việt Nam, tưởng cũng là một việc hợp thời trong khi mọi người đang sửa soạn hành-lý đi nghỉ mát.

Của-cải không cho người ta nhàn

Rồi việc, ta phải tập cách nghỉ ngơi. Tập nghỉ ngơi, tức là tập « nhàn cư ». Phải tập « nhàn cư » vì nếu không tập, thì « nhàn cư » người ta sẽ « vi bất thiện ».

Nhưng trước hết, chúng ta nên biết rằng không phải chỉ có của cải tiền bạc mới mang đến cho người ta sự nhàn, cũng như không phải có áo lót mịn người ta mới sang sướng.

Trái lại, chính của cải lại làm người ta vất vả chất vật không phải nhàn ngơi.

Chính những ông chủ xưởng máy, những ông chủ hãng buôn lớn là người được hưởng ít nhàn nhất. Bởi một lẽ rất đơn giản, là một phút, một giây đồng hồ đối với các ông, có giá gấp trăm gấp ngàn phút giây của nhà tiểu-thương, của người tiểu lại. Nếu một ông phân, một ông giáo dám bỏ phí mỗi ngày một vài giờ đồng hồ để quên những nỗi mệt nhọc của đời, để lấy lại cái tự do bình tĩnh cho tâm hồn thì trái lại, m't ông chủ ngân hàng, một nhà đại công nghệ không dám hoang



TRẦN ĐEP...

Ảnh Võ An Ninh

Mặt giờ vừa xuống, những thiếu nữ vẫn áo xanh đỏ, trắng, vàng phất phơ trước gió lượn đi lượn lại trên bãi cỏ đồng đặc những người, những màu sắc ấy mới làm họ lại biến hóa nên cũng có

phần như thế. Thì giờ đối với các ông đại doanh-thương, đại lý-tài, không là vàng là bạc, mà là kim-cương bảo thạch kia.

Vậy đừng tưởng làm rằng khi mình không giàu có lớn mình không có quyền nghỉ mát, và hãy đợi thời. Vì đợi thời như vậy, ẽ uống công; khi ông giàu có lớn, ông sẽ tham công tiếc việc gấp vạn bây giờ và sẽ không cho phép mình quên tiền bạc công việc để hưởng chút thì giờ nhàn rồi ông sẽ than phiền « *tôi bận quá* » hoặc « *tôi không có thì giờ* » và từ chối không nhận lời mời của một người bạn rủ đi về quê hoặc đi du-lịch nơi xa một chuyến.

Người biết sống không phải là người chỉ cặm cơi làm giàu, cũng không phải là người không dám bỏ ra một phút để nghỉ ngơi tinh thần và xác thịt.

Hưởng nhàn không phải là quyền riêng của người có của, và hưởng nhàn cũng không phải là một cách tiêu hoang. Chỉ là một cách tiết-kiệm, một cách để dành. Tiết-kiệm sức khỏe và để dành cuộc đời.

Nhằm mục đích chính đáng như vậy, nghỉ không thể không có một nghệ thuật riêng.

Đại khái, nghỉ không phải là để sức khỏe tàn liệt trong những giấc ngủ liêu-liêu suốt ngày.

Nghỉ không phải là để tinh thần rối loạn trong những cuộc hành lạc thô-tục tẻ-tiền.

Nghỉ không phải là làm nhọc lòng, nhọc xác hơn nhàn; cũng việc khác công việc thường ngày.

Nghỉ không phải là quên thân-thể và tinh-thần; nghỉ là làm cho thân thể và tinh-thần thêm sức-lực để sau đó phấn đấu để sống và đặc lực hơn.

Nghỉ chính là dự bị cuộc phấn đấu và cuộc sống vậy.

Du-lịch

Trước hết, ta nên du-lịch, nếu ta có đủ thì giờ; nghĩa là nếu ta nghỉ được dài ngày.

Đi không phải là chết một ít, như lời người

nào đâu. Đi là học khôn. Một ngày đang một sáng khôn.

Đó là đời gió. Đi là quên mọi nỗi chật-vật-tiền thường ngày. Nhưng này người đi biết thuật du-lịch?

Du-lịch mà đem hàng tá hành lý, nào hòm nào xiềng, nào mũn, nào màn; du-lịch mà phải biên thư đi thư lại mấy lần để nhận trước phòng khách-sạn; du-lịch mà sợ quên trăm thứ, cần mắt để trí vào trăm món như linh đồi đồi, tức là không biết du-lịch.

Du-lịch như vậy thì bận rộn, chật-vật kèm gi đến sở làm?

Lúc nào trong túi cũng nôm-nớp lo « *sẽ nhả ra thất nghiệp* », lúc nào cũng sợ khách-sạn hết chỗ, không phải là biết du-lịch.

Người biết du-lịch là người biết tự trợn lẫn vào đám đông, không xưng tước-danh, chức-tước với ai, để có thể tự-do đi, lại, nhìn, ngắm, tự do sống, tự do học khôn ở nơi xa lạ.

Chẳng những thế, khách lại còn phải làm như nháp tịch vào xứ-sở lạ ấy, trong thời-kỳ mình du-lịch nữa.

Nghĩa là « *đi* » tức là « *đi* » mà « *đi* » là « *đi* »; tới khúc sông nào thì phải theo khúc sông ấy.

Thì-đó, đến thăm hạt Thái-bình, thì đừng quên những câu « *còn lên làng* » và « *lên lên* »; chơi cảnh Hồ sơn thì đừng quên đàn-bà con gái đầu đao-trọc; thăm Phật-diêm thì đừng quên chuyện ông Phan Đình Phụng, đến quê Lương nhà Trần (làng Túc-mộc Nam-dịnh) thì đừng quên đến chuyện ông Đoàn-Tường (phần đời nhà Trần về tác trong họ lấy làm nhàn, vô Huê thì chờ khước cảnh Hồ-tây đẹp hơn rừng Hương, chơi núi Sỏi sơn thì chờ nói đến câu « *giếm thanh lý sông* », thăm đền Sông thì chờ Hư một chén các bà đầu bóng.

Nếu « *đi* » rồi, thì phải chờ khéo ngay: — Tôi cứ tưởng bà là người Hào-ơ.

— Ông là người Bắc phải không?

Nhưng đừng bao giờ nên lời thì hơn. Vì xây miệng không cừu vẫn lại được.

Đối với người quê mùa hay người xứ lạ, mình phải tỏ ra hết sức nhã-nhận, khiêm-tốn.

Du-lịch không phải là quảng cáo, đã đành. Nhưng ở đây khách cần được người ta kính trọng yêu mến ở đó, và nếu có làm được cho người ta phải ngợi khen dân thành-phố hoặc phải học mới, thì càng hay.

Có khi ăn-bận cũng phải tùy theo từng nơi, từng xứ nữa.

Tóm lại, du lịch là đi cho biết đó biết đây, chứ không phải là đi để khoe với anh em bà con ở nhà rằng mình đi du-lịch đấy, cũng không phải để khoe với người nơi mình đến chơi sự giàu sang danh giá của mình. Vậy phải làm cách nào để mình biết hoặc để người ta cho mình biết điều nọ điều kia

Thề-thao

Chiều thứ bảy và ngày chủ-nhật là ngày nghỉ để tập thể-thao. Nhưng người ta thường nghĩ để dành tối hôm và để đi chơi phố ngoài phố.

Nghe là người ta coi thường việc tập thể-thao. — Minh yếu ớt thế này định tập thể-thao để ốm ho ư?

— Minh tập võ để định giết ai?

— Tập thể-thao chẳng được nước gì! Khéo về

— Đứng tuổi như anh em mình tập thể thao coi d r đáng quá!

Người ta thường nói đại-khái như vậy để tự tha thứ cho mình cái lỗi thiếu bền-phận đối với thể-thao. Và người ta cứ nghĩ yên ở nhà, hoặc cứ ngồi lì bên bàn bạc, trong những giờ Nhà-nước cho người ta nghỉ để tập thể-thao.

Chỉ vì người ta không hiểu cứu-cánh của thể-thao

Thể-thao không phải là luyện lấy những võ sĩ, những thợ-sĩ, những tuyền-thủ để biểu-diễn cho công-chúng xem.

Thể-thao không phải là một cuộc vui như một trò xiếc. Thể-thao là một bền-phận; một sự cần đáng như ăn uống. Tập thể-thao không phải là để khoe bắp thịt, khoe sức khỏe với ai, mà là để giữ

gìn sức khỏe, làm cho gân cốt nở-nang, thân-hình đều đặn.

Ngày thường sáng nào người ta cũng nên bỏ ra mười lăm phút để làm cái việc cần-thiết đó, chứ đừng nói ngày nghỉ, là ngày người ta có toàn-quyền dành thì giờ vào việc luyện-tập thân-thể!

Thể-thao lại còn gây được cho tâm-hồn nhiều kết-quả tốt, như tinh-thần thượng-võ, tinh can-dảm, sự khinh-thường nguy hiểm, tinh-thần đoàn-kết và chí khí tự-cường.

Thể-thao còn làm thỏa mãn cái thị-hiệu quyết-cường của .oai người thanh-thoảng vẫn muốn vùng dậy xé tan khế-uớc xã-hội, cách-mệnh với luật-lệ và khuôn-khó xã-hội, sống một vài giờ cuộc đời phóng-khoáng của người xưa.

Một văn sĩ Pháp đã nói rằng: « a phải coi thể-thao là một cuộc cách-mệnh duy-nhất ta có thể thực-hành được, duy chỉ có cuộc cách-mệnh ấy là lâu bền và có lợi, là phổ-thông ở thời-dại ta. »

Nhưng ta nên hiểu rằng thể-thao không phải chỉ là giờ chân giờ tay hoặc chạy nhảy, hoặc đá bàn, đánh quần trên sân vận-dộng mà thôi.

Ngày nghỉ, ngồi xe đạp đi thăm các miền quê; đi bộ tới giương lều, chống gậy cắm trại trong một khu rừng; ngồi thuyền bơi lội trên mặt sông mát mẻ, cưỡi ngựa trên đồi vượt dốc đều là thể-thao cả. Vậy ta nên tùy sự thích, tùy tư-cách, tùy địa-vị mà dùng ngày giờ rảnh-rỗi làm cho thân-thể lạnh-lẹ, chân tay cứng-cáp, tinh-thần mạnh-mẽ, để luôn luôn thích sống và yêu đời.

Ngày xưa, các cụ được lúc nhàn, thì ngồi rung đùi ngâm thơ, uống rượu, xem hoa nở, chờ trăng lên cho là nhấ-thứ.

Ngày nay, khác hẳn. Ngày nay máy móc đã làm cho người ta sinh yếu, sinh lười. Vậy cuộc hành-lạc nhấ-thứ ở thế kỷ này phải nhằm mục-đích duy nhất là làm cho con người khỏe mạnh.

Thể-thao chính là thứ k i giới duy-nhất của người đời nay dùng để chống với công-cuộc vật-chất-hóa (vật-chất-hóa có loài người) của máy-móc...

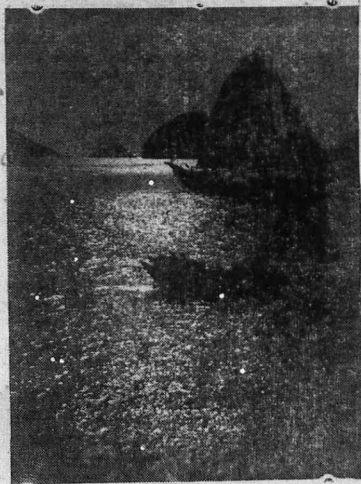
T.B.C.N.

(xem tiếp trang 17)

NGÀI CÓ BIẾT LỊCH-SỬ ĐỒ - SƠN KHÔNG ?

ĐỒ SƠN

cái bãi biển
thu hàng
triệu bạc
mỗi vụ hè



Ảnh Ng. duy Kiên
Một giờ vừa mọc, các thuyền chài buồm căng thừng và các đảo nhỏ ngoài khơi nổi bật trên da trời

nguyên là một
ồ trộm cướp
không đáng đồng xu nhỏ!

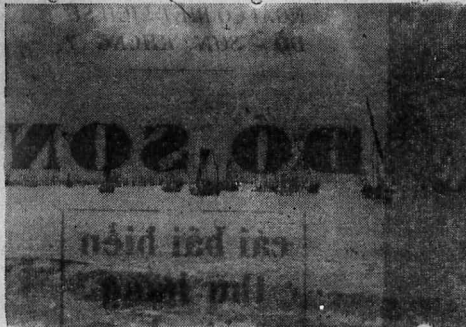
Đó là một sự thực mà khắp thầy Bác-ký đều biết: hiện nay, cứ mỗi khi mùa hè đến, hồ bán nhau đi tắm bể và lấy gió, người ta đã tinh ngay chuyện đi đến Đồ-sơn. Nguyên do không phải là vì Đồ-sơn kém đẹp hay làn sóng ở Đồ-sơn khéo hơn các chốn thừa lương khác. Cũng không phải vì Đồ-sơn đã mất giá rồi. Đồ chẳng qua chỉ là vì người ta ham lạ, cái gì cũ quá thì chán, muốn tìm cái mới hơn. Người ta đi nghỉ mát ở Dalat, Chapa, Tam-đảo, Kiêncinh, Vanly, Đongchâu, Bãi cháy... nhưng dù sao ta cũng phải công nhận rằng đã không nói đến nghỉ mát thì thôi, chứ đã nói đến nghỉ mát bãi biển thì Đồ-sơn hiện ra trong trí óc chúng ta trước hết. Tại sao? Đó là bởi Đồ-sơn là bãi biển có trước nhất ở Bắc-kỳ hay, nói cách khác, thì người Bắc-kỳ mình sợ đi biết đi tắm biển như người Âu Mỹ, ấy cũng là vì Đồ-sơn vậy.

Trước khi người Pháp đến bảo hộ xứ ta, Đồ-sơn chưa có mà cũng chẳng có bãi biển nào để cho chúng ta đi nghỉ mát về mùa hạ. Riêng nói về Đồ-sơn thì lúc ấy Đồ-sơn chỉ là

một mảnh đất hoang vu có lùa thưa mấy làng đánh cá nhỏ chui rúc dưới chân những trài đồi cận cộc chỉ có rừng lau sậy. Ở đây sau những trài đồi ấy, những ruộng bùn và những vùng nước hời thối chạy ngút ngàn. Người ta không thấy một con đường đi, một cái nhà gạch. Chỉ toàn là những túp lều dựng tạm để cho dân trài tạm trú lúc đêm hôm, còn thì toàn là những cái bí mật chờ người ta bởi vì Đồ-sơn lúc đó thực là nhiều trộm cướp ở Cá-Bà và những nơi lân cận đến tụ tập nhau ở đó. Ông Jean Dupuis, do đường Hongkong đi lại đã lao tâm khổ tứ về cùng mới đến được đất này. Địa đồ thì chưa có, hay có mà vẽ không được rõ. Sông ngòi thì những nbi chẳng rõ cái nào vào cái nào. Lại những quân cướp tìm hết cách để cản trở công cuộc của nhà thám-hiêm. Ông Jean Dupuis đề chân lên Đồ-sơn từ 1880 thực đấy, nhưng phải đến mãi tận năm 1886, người Pháp — trong số đó có các ông Georges Viavéanos, Costa và Gouma — mới nghĩ làm Đồ-sơn thành một nơi nghỉ mát trong những ngày viêm nhiệt. Ồ, nói



NHÌ VÀNG, ĐỒNG TRẮNG
Gió thổi rung những chiếc lá xanh to và những bông hoa quý trắng trong vĩa nước. Trong bầu giới phẳng phất như có đắm hương thơm



Ảnh Võ an Ninh

Chiều tà, thuyền về với bao sự vui vẻ của kẻ chờ đợi trên bờ, một hàm uý nửa thế lại được yên lành gặp gỡ nhau...

Nói cho thực thì đi nghỉ mát như thế mãi cũng vất vả, cũng ốm xác. Người Pháp đã sống quen với sự đi dài phong lưu, tìm bất cứ cách nào cho những cuộc đi nghỉ mát sự dễ chịu hơn một chút. Cái khách sạn thứ nhất được dựng lên — bằng lá: đó là « khách sạn của những người đi tắm biển » (Hotel des Baigneurs), ít lâu sau chính khách sạn có sàn-lúp trở khách đi đi lại lại, nhưng « nay vậy người ta vẫn thấy sự bất tiện nên dân Pháp đi nghỉ hè chỉ lấy các biệt thự St Mathurin của một người Pháp trồng thuốc phiện ở Trang-kỳ.

Đồng thời người ta bắt đầu phá những cái nhà lá lụp xụp đi và xây dựng nhà gạch: cái nhà gạch thứ nhất xây năm 1888. Đến 1891 thì khắp Đò-son đã có tới mười mô, mười hai cái nhà gạch trông có vẻ khá quan rồi. Tòa sự cũng xây cái biệt thự Joséphine, cái biệt thự này sau đổi lấy cái biệt thự St Mathurin của một người Pháp trồng thuốc phiện ở Trang-kỳ.

Còn đường nối liền Haiphong với Đò-son khởi công từ 1891 và khánh thành năm 1892. Bây giờ thì tiện lợi lắm rồi: muốn đi từ Hải-phong đến Đò-son người ta chỉ mất một giờ hai tiếng đồng hồ mà thôi, đi lại chắc chắn không sợ những nạn sóng nước nữa. Hồi ấy người ta đi xe ngựa, đi xe kéo, nhưng phần nhiều là cưỡi ngựa. Nhưng gọi là chắc chắn đó thôi, chứ thực ra lúc mới có con đường Haiphong — Đò-son thật hay lấm lấm, người ta thường trượt chân khiến lấm vạ xe họ và xe kéo lủng bệ cùng là cả người và ngựa lại hổ và lấm hồ xuống ruộng. Con đường ấy mãi ngày được sửa sang thêm; đến khi khá khải rồi thì sàn-lúp mất hẳn. Đến năm 1906 thì người ta thấy hỏng những cái ô-tô đầu tiên. Đến năm 1914 thì ô-tô ít hẳn vì chiến-tranh nổi lên ở Trời Âu, có mấy ngàn bạc trong túi thực đấy, nhưng mua được cái ô-tô không phải dễ. Mãi đến 29 hồi chiến-tranh, vào khoảng 1920 1921, thì ô-tô mới đi lại đông dần: những người sang trọng không đi xe thô mộc mà nghỉ mát ở Đò-son nữa, xe thô mộc lúc ấy để cho người An-nam ít xu dùng — An-nam đây là kẻ cả những người cực phú quê đi nghỉ mát lẫn những người trở rau trở cá và đồ ăn thức



Ảnh Võ an-Ninh

... Vì biết sao được lòng gười, hôm qua lại yên lặng hôm nay sống gió đã tới rồi như muốn rập với thuyền ngư-phủ

đựng từ Đò-son về Haiphong và từ Haiphong đến Đò-son.

Đồng thời nhà nước lúc ấy hết sức mở mang Đò-son cho mỗi ngày mỗi đẹp hơn, mỗi rộng hơn. Bao nhiêu nhà lá nhất loạt đều bị rỡ hết; dần dần cũng là nhà gạch; là biệt thự; Đò-son không còn cọc nứa, người ta đã thấy ở trong những căn vườn của người Pháp những cây cối xanh tươi mọc xum xuê. Nối gót khách sạn Les Baigneurs, nhiều khách sạn khác được lập ra. Đò-son vui hẳn lên, tươi hẳn lên và từ đó Đò-son bắt đầu xuy với căn hát này:

Đò-son qui thủ tiết bao...

Nhưng đến tận lúc ấy, Đò-son cũng chưa có nhiều đường lối lấm. Trong một thời gian khá dài, người ta chỉ có thể đi được tới biệt thự Marly là hết. Mười năm sau mới có con đường đến biệt thự Saint Mathurin và mãi tận gần đây người ta mới làm những con đường đến Hondan vậy.

Tại sao những cái đường đó lại chậm làm như thế? Đó là bởi vì người ta không thấy cần dùng. Đi lại ở Đò-son, thời ấy, người ta thường đi bằng song-loan như kiểu những cái song-loan mà các bà các cô vẫn ngồi về vụ chầy hội chùa Hương bây giờ: trên hai cái đòn dái có một cái ghế mây; bốn người đàn bà, hoặc cả đàn bà đàn ông khênh ngêng, ngêng lên vai đi hết cả bờ tre bụi rậm. Bây giờ, người ta đã bỏ cái lối người nghèo và các người giàu lên và rồi. Đó là một sự tiến hay lùi về nhân cách con người, ta không bàn đến làm gì vội. Chỉ biết rằng song loan mà họ thì Đò-son cũng có mất vai đi chết ít người

ta không còn được thấy cái quang cảnh những người khênh song loan đứng ở trước cửa những khách sạn dọc những ông tây bà đầm đi chơi...

Đến thời này, Đò-son đã tiến một bước dài. Đồng ruộng như hàn còi, dân cư ngày đông đúc; người ta dệt lụa và trồng khoai tây mỗi năm lợi tức có hàng vạn. Lúa mà tốt, dân nhiều. Người Pháp lấy làm lạ

về cái tài làm ruộng của người nhà quê Việt-Nam, về đức tính cần lao của họ. Vì thế ở Nam-kỳ một phái bộ đã được cử ra để học nghề nông tang của người Bắc-kỳ ở Đò-son. Số làng mạc tăng lên trông thấy. Người ở Hanoi về nghỉ mát mỗi ngày một đông hơn. Có lẽ vì sự đông đúc ấy mà cách đây không ba chục năm một chuyện rất tức cười đã xảy ra ở đó: chuyện quân cướp lều đến đánh phá Đò-son.

Đã đành đó chỉ là chuyện bịa, chuyện vu vơ. Ấy thế mà nghe đâu hồi đó ở Đò-son cũng những lén mất mấy ngày, gồm qu.

Những chuyện đó rút lại chỉ làm cho không khí Đò-son mỗi ngày mỗi vui hơn. Trừ mấy trận bão lớn ra không kể, Đò-son tiến một các rất êm đềm từ một cái bãi hoang và không đáng đồng xu nhỏ đến một chỗ thừa lương mỗi năm thu hàng triệu bạc có 5 cây số đường nghỉ nhưa và ngàn trăm ngàn nhà gạch, biệt thự và hiện buôn.

VŨ BANG

GIÁ MUA BẢO			
	Một năm	6 tháng	3 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8500	4525	2550
Nam-kỳ, Cao-mên	10,00	5,50	3,00
Ngoại quốc và Công sứ	20,00	11,00	6,00
Mua bảo phải trả tiền trước			
Mandat xin ở:			
TRUNG-BẮC CHỦ-NHẬT HANOI			

AI ĐI NGHỈ MẤT ĐỒ-SƠN ĐỀU NÊN BIẾT THIÊN HUYẾT LỆ SỬ CỦA VỊ PHỤC THẦN NÀY

Khác hẳn những ngày thường, mấy hôm nay cô Đế cắt cỏ hôm thì mới nửa buổi đã về, hôm thì mãi sẩm - sẩm tới mới về, và chỉ thôi thôi đi một mình chứ không cùng đi, về với chị em chúng bạn. Lúc nào cô cũng có vẻ hấp-tấp vội - vàng, chốc chốc lại ngừng lên nhìn trời bằng cặp mắt lo-âu còn lúc thường thì chỉ cúi gằm mặt xuống đất, ít khi nhìn ai, mất hết cả cái vẻ tự-nhiên bình-tĩnh.

Một chiếc lá rụng, một làn gió chạy cũnghiền có thể ý. Cô tránh chỗ đông. Cô lại sợ chỗ vắng. Bữa cơm cô ăn vội ăn vàng. Ban đêm cô trằn-trọc mãi không ngủ được.

Sau mấy cơn sốt rét, mà cha mẹ cô bảo là «sốt rét vô đa», cô Đế thấy trong mình khác-khác. Cô lấy làm lạ lắm.

Có hôm, cái cô xong ngồi nghỉ, chị em chúng bạn nói chuyện về sự lấy vợ lấy chồng và khảo nhau về mấy chị mới cưới độ nào này đã có mang. Nghe chuyện cô thấy thẹn Nhứt là khi ngừng lên thấy chị em nhìn cả vào người cô bằng cặp mắt tò-mò, thì cô lại thấy người nóng bừng, nóng cháy lên như ngồi trên đồng lửa. Mà cô đỏ lên như quả bồ-quả. Thấy vậy, chị em nói đùa:

— Đế ơi! hay mày cũng có chửa đấy? Chúng tao thấy độ này người mày cứng lắm. Thế rồi từ đó cô tìm cách tránh những cặp mắt tò-mò giết người của chị em, thay đổi hẳn thì giờ đi cắt cỏ.

Song, vàng cỏ, chị em càng bàn-tán nhiên hơn về cô.

Vì cô Ngô-thị-Đế, con ông bà họ Ngô ở xóm trái, là một cô gái 17 xuân - xanh, nhan - sắc nét-na ăn dốt cả chị em bạn gái trong bát trại Đốc-sơn. (1).

Nét-na và nhan -sắc có lâu nay đã làm say-sưa bona trai làng và khiến chị em cùng lứa đem lòng ghen-tị.

Được dịp, họ cố ý đim giá cô cho bỏ ghét. — Chúng mày à! Cái Đế hình như có mang thật, tao thấy bụng nó kên-kên-lâm sao!

— Thế nào chúng mình nói đùa nó, nó chạm ngọc, đỏ bừng cả mặt lên.

— Ừ phải. Vì thế nên «chú cậu» từ hôm ấy rành đi «ăn mảnh», không cùng đi với chúng mình cắt cỏ như trước.

BÀ ĐẾ...



Cô Léone Gilles đóng vai chính trong phim «Bà Đế» do hãng L.F. quay

VỊ VƯƠNG PHI ĐƯỢC NGƯỜI TRÊN TRÔNG XUỐNG MỘT GIẤY MÀ NGÂM MỖI OAN

Cứ một luận-diện đoán già đoán non như vậy chẳng bao lâu, từ miệng chị em bạn cô Đế, lan ra khắp làng cái tin cô Đế chửa hoang, nhanh như luồng gió.

Người ta bàn tán với nhau rất nhiều. Nhứt là mấy bà lão đàn anh hình như đã trông thấy bữa rượu ăn vại tại đình, nói ra nhiều câu kết-tội rất là khe khắt.

Ngô-ông, Ngô-bà, tức là cha mẹ cô Đế, tưởng như nghe thấy sét đánh ngang tai, khi được tin dân làng lịnh «ngạ vạ» con gái mình.

Hai ông bà ban sợ còn cái và nhơn, trách móc nhau, sao không nhận lời đám này đám nọ để đến nay phải đến nỗi này.

— Thì mẹ mày hãy hỏi nó xem đã chứ! Cứ nghe lời đồn-dại mà mai-xàng thì đồ thóc giống vào mà rang! Xưa nay nó ngoan ngoãn ai cũng biết...

Ngô-Bà cướp lời:

— Nhưng ngộ nó có mang thật?

— Thì nhà mình vô phúc. Nó phải chết theo tục lệ làng.

Nói câu ấy, Ngô-Ông rơm - róm nước mắt, như đã thoáng thấy bóng thần chết rồi.

Tối hôm ấy, Ngô-Ông theo lời vợ, khăn áo chỉnh-tề hết đến nhà ông Xã lại đến nhà Cụ Tiên, nói lớt trước.

— Nể lời ông thật, song phép vua thua lệ

Ông Kim đóng vai vua
vừa ngự tới «Đốc-sơn»



THIÊN VAN CỒ!

làng, tôi không dám nhận. Lỡ ra thì đầu bằng cả chuỗi, chứ ông nghĩ chuyện chơi à!

Vốn là bực phong-lưu trong làng, Ngô-Ông định lấy tiền rầy, nhưng tiền - tài đành chịu bất lực trước tục-lệ của làng. Ông đành lặng-lặng ra về, trong bụng như có một tảng đá lớn.

Trong khi Ngô-Ông đi vắng, thì Ngô-Bà ở nhà đồ ngọt con:

— Có thế nào, con cứ nói thật để mẹ cha liệu cách gỡ cho. Mày đã mang giàu cau ché là gì van làng cho mày đấy.

Nghĩ rằng không thể giấu diếm mãi được, cô Đế đành ấp-úng, vừa khóc vừa kể - lể việc đã qua cho mẹ nghe.

Chiều hôm ấy, có đang khuấy-kết gánh cỏ trên vai cùng chị em về làng, thì thỉnh-linh gánh cỏ của cô dứ quang, Cô phải ngồi xuống vơ cỏ và nói quang trong lúc thì bọn chị em, không hiểu vì sao vừa đi vừa chạy như bay.

Còn đang ngờ-ngác thì cô Đế đã thấy từ phía bên di vào một bọn người ăn bận nai-nại như tướng phương chèo, tay cầm gươm trần đ quann một cô cang điều cực kỳ lịch - sự; hai người phu khiêng bện áo-nậu nẹp đỏ như linh nhà vua nhà quan. Bỗng tỉnh giấc cô chạy trốn thì cô đã bị một bàn tay sắt nắm lấy thắt phải đi theo, dẫn đến bên chiếc cang đi đầu lúc này treo vào hai góc cây cành lá rậm rậm mát. Trên cang phủ nệm gấm, một người đầu đội khăn đầu - riu bằng nhiều điều, mặt sắc và sáng, gò má cao, mặt xương - xương, chân đi đôi vớ - hải thần lưỡng long chân nguyệt, đang ngồi thõng thảnh xuống, đưa mắt nhìn nước và trời.

Viên võ-quan cho cô biết đó là Chúa Thượng và dạy cô lạy chào.

— Chúa Thượng thiên tuế!

Cô ngoan-ngoon, xụp lạy và run-run nói kh câu ấy mà cô chẳng hiểu nghĩa là gì.

Trống ngực cô đánh như trống ngũ liên, vì cô biết rằng trước mặt cô có Chúa - Thượng, cô thường nghe nói oai-quyền hồng-hách hơn cả nhà Vua.

Chúa đưa mắt nhìn xuống và tỏ vẻ ngạc-nhiên, trước sắc đẹp của một bông hoa đại.

— Vì sinh vào nơi quyền - môn thì giá này dầu đục nhả vàng cũng nên.

Khen thầm như vậy, Chúa vẫy tay ra hiệu một cái, tức thì tá hữu lui ra một nơi xa-xa.

Chúa cúi xuống ngắm cô bé đứng dậy, kéo sát nàng vào lòng, nhìn vào tận mắt nàng, rồi ầm bồng nàng lên cang.

Cô Đế dấy dục, kêu la, nhưng không sao thoát được bàn tay của người đàn ông khỏe vì oai-quyền và tình-dục.

Khi nàng mở mắt ra, thì thấy mình đã đứng dưới đất, và thấy ở ngón tay cô chiếc nhẫn vàng chạm rồng nổi và nạm ngọc kim-cương.

Bang-hoàng như kẻ mất vía, nàng đứng ngây như pho tượng nhìn đoán người và cổ cang, tiến ra phía bề xa, nhuộm ánh tà-dương đỏ chói.

Rồi một sức gì xô đẩy nàng lưỡng lự bỡ ngỡ, nhìn rồi theo cánh buồm bạt gió, mỗi lúc một xa, trong lòng muôn ngàn cảm-giác trái ngược đều nổi lên rối-loạn.

Thảo chiếc nhẵn ngắm nghĩa hồi lâu, rồi thở dài một tiếng, cô nhìn chiếc nhẵn xuống biển theo cánh bướm xa, cố ý làm phỉ cái tang-chương một cuộc gió mưa bất-hạnh.

Nghe xong mẹ cô thở dài:

— Chẳng qua là cái số kiếp của con. Mẹ quyết cái lễ để cứu con và cứu lấy giọt máu của Chúa Thượng.

— Tang-chương đâu? Cứ đi lễ lâu, rồi to bụng lại đồ vậy đồ và cho Chúa cho vua cũng được?

— Phải... Phải ngã và để làm gương cho gái làng và cho nghiêm phong hóa chứ!

Ngô-ông, Ngô-bà hết sức viện lễ để gỡ tội cho con, nhưng đàn-anh làng Độc-Sơn nhất

định khép tội và hạch đòi tang-chương.

Có chiếc nhẵn vàng của Chúa, thì đã trở nên xuống

bề rồi, cô Đê nghĩ lấy làm chua xót vô

hạn. Uất-ức quá đến quên cả xấu

hỗ, đôi mắt nàng thình - lình ráo

hoành, sáng ngời, nàng đồng-đặc nói:

— Tang-chương!

Đàn-anh muốn bồi tang-chương thì tôi

xin trình: nếu tôi nói sai thì khi vớt

tôi xuống biển, tôi sẽ chìm đắm. Nếu

tôi nói thật thì người tôi sẽ nổi, và

lúc ấy đàn-anh phải lập-lức cứu

lấy mẹ con bà Chúa lên, nghe không!

Biết là đánh một nước cờ liều-lĩnh, nhưng

cô Đê tin ở oai-quyền vô-hạn mà chúa đối

với bách-linh cũng như đối với bách-thần.

Cô tin rằng: sẽ có thần-nhân ứng-hộ cho

miếu-đạo của Chúa-Thượng.

Làng bằng lòng. Nhưng cha mẹ cô Đê phải

nộp cho làng 10 quan tiền và đê.

Bóng tối từ-từ buông. Ngoài khơi một chếc

thuyền rập rình trên ngọn sóng. Một tiếng

đánh bỗ n rôi im. Có vật gì nặng rơi từ trên

thuyền xuống biển.

Chiếc thuyền đang cố chống chọi với ba-

dào, thì thình-lình có tiếng đưa từ dưới bề

lên át cả tiếng sóng nghe rõ mồn một.

— Đây ta oan! Ta nổi đấy! Bớ bay mau vớt lấy mẹ con bà Chúa!

Hai người trên thuyền giật mình kinh sợ. Quái! Người đã bị trôi lặn cả chân tay như trời lộn lại đeo thêm một hòn đá nữa, mà lại nổi được là lẽ gì? Hai đứa đã toan nhẩy xuống cứu cô Đê lên nhưng nghĩ đến 10 quan tiền thưởng, chúng lấy hơi chèo đánh mấy cái thật mạnh vào chỗ có tiếng nói đưa lên.

Tối hôm sau, hai tên sát nhân đó đang ngồi đan lưới trong hồ, bỗng thấy một người con gái đầu tóc rũ-rượi đứng lù-lù ngoài sân. Trông ra thì là cô Đê.

— Tao chết vì hai đứa chúng bay! Tao làm đôi mạng đây! Hẹn trong ba ngày, hai đứa chúng bay sẽ phải chết đồng tử.

Hai tên chài sợ hãi vô-cùng, rồi ba ngày sau, tự nhiên hộc máu tươi ra chết.

Tin đó đồn-dại ra, mọi người đều lấy làm kinh-dị.

Tin đồn đến tận kinh thành, lọt vào cả phủ Chúa.

Uy-nam - Vương Frinh - Giang búi người lỏng tự nhủ lòng:

— Thế là ta thiệt mất một cánh vàng lá ngọc.

Rồi chẳng bao lâu, tự xưng dân làng Độc-sơn được lệnh đem kiện đi nước sắc Vương-Phi và phải xuất tiền công ra lập đền thờ Vương-Phi như một vị phúc-thần vậy.

Ngày nay, khách nghĩ mất tâm biển trong vụ bê còn thấy ở sườn phía tây núi Độc-sơn có một ngôi đền cổ. Đó chính là đền thờ Vương-Phi tục gọi là Bà Đê vậy.

VĂN-HẠC

(1) Độc-Sơn là trái núi trơ trọi một mình, xung quanh núi có cư dân tâm trai, sau người ta gọi là làm ra làm Đâu-Sơn hay Đê-Sơn.



**TÔI TÂM NHÀ,
BÀ TÂM BIÊN,
NÓ TÂM SÔNG,
CHÚNG TA CÙNG
TÂM VÌ NÓNG
QUÁ, NHƯNG...**

**MỘT BÀI KHẢO
CỨU VỀ NƯỚC
KHÔNG TIỀN
KHÓANG HẬU**

**... CHÚNG TA
ĐỀU CHƯA BIẾT
NƯỚC LÀ GÌ CẢ**

Thế thì nước chính là cái gì mà "bí mật lý kỳ" thế?

Lúc các ngài đọc bài khảo cứu này của tôi, các ngài đừng nực. Tôi, lúc tôi viết bài này, mồ hôi tôi cũng toát ra. Mồ hôi ấy là nước. Cái nước mà tôi ấy không phải là nước cam hay nước chanh. Vậy phân biệt được nước cho người ta khỏi lầm nước nọ với nước kia, đưng có uống nước vô gạo lẫn với nước suối, tưởng không phải là chuyện dễ. Vậy thì nước là gì?

Nước không phải là chất đặc. Nước là chất lỏng. Nếu ta chịu khổ công nghiên cứu tìm tòi ở cuốn "Cách-tri giáo khoa-thư" lớp dự-bị, ta sẽ thấy nốt thêm: "Nước là một chất lỏng không có màu sắc". Thật không đúng gì bằng câu nói ấy. Nước không có màu sắc thực. Những thí dụ rất nhiều: nước biển xanh như ngọc, nước ca-la-đinh đỏ như cà-chua, nước cam lơ lơ hồng, nước si-tông vàng như nghệ. Hồi chúng ta đi học, ông giáo lại dạy ta rằng nước là một chất lỏng không có mùi.

Thí dụ? Tôi xin kể: nước cống, nước hoa, nước rửa bát, nước cam-lô, nước diều. Lại còn bảo rằng nước là một chất lỏng không có vị. Thí dụ: nước mắm, nước javel, nước át-xít (ai đã tự tử tất đã biết cái vị của nước át-xít bằng ghê lắm).

Nước là một thứ dễ cho ta giải khát. Giải khát bằng nước suối thì hay, nhưng nếu giải khát bằng nước át-xít thì hơi phiền một chút — dù giải khát rồi người ta rửa ruột ngay.

Nhưng phần nhiều thì mùa hè này người ta giải khát bằng một thứ nước riềng: nước đá. Các bạn xem những tin tức về cuộc chiến tranh Nga — Đức tất đã thấy rằng ở

Nga nước thành băng thành đá cả, đến nỗi mỗi khi uống nước người ta phải hăm lên cho chảy. Các bạn chớ nên tin rằng chỉ ở Nga mới có nước đá mà thôi, ở nước ta cũng có. Nhưng có điều khác một chút là ở Nga có đá về mùa rét chứ nước ta, cứ như cơn mắt kẻ ngu này xét nhận thì có nhiều nước đá vào những ngày nóng nực. Chẳng tin ta cứ nhìn quầy hàng của những hàng bán nước chanh, bia thì biết.

Trở lên trên, đó là chúng tôi khảo cứu nước về công dụng. Về khoa học, nước cũng có nhiều sự nghiên cứu lắm mà nhiều người lầm lẫn. Thường thường ai cũng tưởng rằng nước không có công dụng của át-xít nghĩa là không thể làm thành đồ một thứ giấy màu xanh papier tournesol. Sự thực, ờ em đừng đun lên, ta sẽ thấy rằng nó rất có thể làm đồ một con tôm. Vậy ai muốn thí nghiệm xem một thứ nước nào có uống được không, ta nên dùng một con tôm vào. Nếu con tôm mà chết, ta đừng nên uống nếu ta không muốn... chết bồng như con tôm nọ.

Ở bãi biển, người ta nói rằng nước có ích lắm vì tắm nước biển khỏe người. Khỏe người hay không, cái đó để rồi chúng tôi còn ngẫm.

Chỉ biết rằng theo sự khảo sát của tôi thì nước nào cũng chỉ có hai chất là dưỡng khí và kình khí. Điều này ai cũng đã biết như tôi cả vì sách nào cũng giấy như thế cả. Nhưng... vừa đây trong một cuộc đi tắm bển tôi lại phát minh ra điều này. Cái phước-muyn nước H₂O ra cũng làm khi sai. Ở ngoài biển,



lâu, rồi
n xuống
phi cái
nh.

con. Mẹ
giọt máu

ito bụng
ng được?

rong cho
nh!

gỡ tội
ơn nhất

lên át cả tiếng sóng nghe rõ mồn một.

— Đây ta oan! Ta nổi đấy! Bờ bay mau vớt
lấy mẹ con bà Chúa!

Hai người trên thuyền giết mình kinh sợ.
Quái! Người đã bị trôi lặn cả chân tay như
trôi lộn lại đeo thêm một hòn đá nữa, mà lại
nổi được là lẽ gì? Hai đứa đã toan nhảy xuống
cứu cô Đế lên nhưng nghĩ đến 10 quan tiền
thưởng, chúng lấy hơi chèo đánh mấy cái
thật mạnh vào chỗ có tiếng nói đưa lên.

Tối hôm sau, hai tên sát nhân đó đang ngồi
đan lưới trong nhà, bỗng thấy một người con
gái đầu tóc rũ-rượi đứng lù-lù ngoài sân.
Trông ra thì là cô Đế.

— Tao chết vì hai
đứa chúng bay!
Tao làm đời mạng
đây! Hẹn trong ba
ngày, hai đứa
chúng bay sẽ phải
chết đồng tử.

Hai tên chài sợ
hãi vô-cùng, rồi ba
ngày sau, tự nhiên
hộc máu tươi ra
chết.

Tin đó đồn-đại
ra, mọi người đều
lấy làm kinh-dị.

Tin đồn đồn tận
kinh thành, lọt vào
cả phủ Chúa.

Uy-nam - Vương
Trịnh - Giang búi
ngồi lồng tự nhủ
lòng:

— Thế là ta thiệt
mất một cảnh vàng
lá ngọc.

Rồi chẳng bao lâu, tự xưng dân làng Độc-sơn
được lệnh đem kiện đi rước sắc Vương-Phi
và phải xuất tiền công ra lập đền thờ Vương-
Phi như một vị phúc-thần vậy.

Ngày nay, khách nghỉ mát tắm biển trong
vụ hè còn thấy ở sườn phía tây núi Độc-sơn
có một ngôi đền cổ. Đó chính là đền thờ
Vương-Phi tục gọi là Bà Đế vậy.

VĂN HẠC

(1) Độc-Sơn là trái núi trơ trọi một mình, xung
quanh núi có cư dân tạm trú, sau người ta gọi
làng ra làm Đâu-Sơn hay Đò-Sơn.



TÔI TÂM NHÀ,
BÀ TÂM BIÊN,
NÓ TÂM SÔNG,
CHÚNG TA CÙNG
TÂM VÌ NÓNG
QUÁ, NHƯNG...

MỘT BÀI KHẢO CỨ'U VỀ NƯỚC

KHÔNG TIỀN KHOẢNG HẬU

... CHÚNG TA
ĐỀU CHƯA BIẾT
NƯỚC LÀ GÌ CẢ

Thế thì nước chính là cái
gì mà « bí mật lý kỳ » thế?

Lúc các ngài đọc bài khảo-
cứu này của tôi, các ngài

đương nước. Tôi, lúc tôi viết bài này, mồ
hôi tôi cũng toát ra. Mồ hôi ấy là nước.
Cái nước mồ hôi ấy không phải là nước cam
hay nước chanh. Vậy phân biệt được nước
cho người ta khỏi lầm nước nọ với nước kia,
đương có uống nước vô gạo lẫn với nước suối,
tưởng không phải là chuyện dễ. Vậy thì nước
là gì?

Nước không phải là chất đặc. Nước là chất
lỏng. Nếu ta chịu khổ công nghiên cứu tìm tòi
ở cuốn « Cách-trí giáo khoa-thư » lớp dự-bị,
ta sẽ thấy nói thêm: « Nước là một chất lỏng
không có màu sắc ». Thật không đúng gì bằng
câu nói ấy. Nước không có màu sắc thực.
Những thí dụ rất nhiều: nước biển xanh như
ngọc, nước ca-la-đinh đỏ như cà-chua, nước
cam lơ lơ hồng, nước si-tông vàng như nghệ.
Hồi chúng ta đi học, ông giáo lại dạy ta rằng
nước là một chất lỏng không có mùi.

Thí dụ? Tôi xin kể: nước cống, nước hoa,
nước rửa bát, nước cam-lô, nước điều. Lại
còn bảo rằng nước là một chất lỏng không có
vị. Thí dụ: nước mắm, nước javel, nước át-
xit (ai đã tự tử tất đã biết cái vị của nước át-
xit hăng ghê lắm).

Nước là một thứ dễ cho ta giải khát. Giải
khát bằng nước suối thì
hay, nhưng nếu giải khát
bằng nước át-xít thì hơi
phiền một chút — dù giải
khát rồi người ta rửa
rột ngay.

Nhưng phần nhiều thì
mùa hè này người ta giải
khát bằng một thứ nước
riêng: nước đá. Các bạn
xem những tin tức về
cuộc chiến tranh Nga—
Đức tất đã thấy rằng ở

Nga nước thành băng thành đá cả, đến nỗi
mỗi khi uống nước người ta phải hăm lên cho
chảy. Các bạn chớ nên tin rằng chỉ ở Nga mới
có nước đá mà thôi, ở nước ta cũng có. Nhưng
có điều khác một chút là ở Nga có đá về mùa
rét chứ nước ta, cứ như con mắt kẻ ngu này
xét nhận thì có nhiều nước đá vào những
ngày nóng nực. Chẳng tin ta cứ nhìn quầy
hàng của những hàng bán nước chanh, bia
thì biết.

Trở lên trên, đó là chúng tôi khảo cứu nước
về công dụng. Về khoa học, nước cũng có
nhiều sự nghiên cứu lắm mà nhiều người
lầm lẫn. Thường thường ai cũng tưởng rằng
nước không có công dụng của át-xít nghĩa là
không thể làm thành đồ một thứ giấy màu
xanh *papier tournesol*. Sự thực, cứ đem nước
đun lên, ta sẽ thấy rằng nó rất có thể làm đỏ
một con tôm. Vậy ai muốn thí nghiệm xem
một thứ nước nào có uống được không, ta
nên dùng một con tôm vào. Nếu con tôm mà
chết, ta đừng nên uống nếu ta không muốn...
chết bằng như con tôm nọ.

Ở bãi biển, người ta nói rằng nước có ích
lắm vì tắm nước biển khỏe người. Khỏe người
hay không, cái đó để rồi chúng tôi còn nghĩ.

Chỉ biết rằng theo sự
khảo sát của tôi thì nước
nào cũng chỉ có hai chất
là dưỡng khí và khinh
khí. Điều này ai cũng đã
biết như tôi cả vì sách
nào cũng giấy như thế
cả. Nhưng... vừa đây
trong một cuộc đi tắm
bên tôi lại phát minh ra
điều này. Cái *phosphate* của
nước H₂O ra cũng lắm
khi sai. Ở ngoài biển,



ngoài đường-khi và khinh khí, nước còn một chất nữa: đó là ghê: của những người không được sạch.

Nhân đây tưởng ta cũng nên nhắc rằng nước sông làm khi lại còn những chất đặc hơn ghê nữa, nhưng xét cho cùng kỳ lý thì cái đó cũng không quan-hệ lắm vì phần nhiều bây giờ người ta uống nước máy tức là nước có lọc rồi. Người ta thường tưởng rằng dù nước có lọc hay không lọc bao giờ cũng bắt nguồn tự những suối ở thượng du. Cứ theo như tôi thấy thì nước không chỉ bắt

nguồn từ ở suối mà thôi; nó còn bắt nguồn ở cái vực rỗng, ở hai nách cái ô-tô tưới đường, ở miệng con cóc, ở những cái giày chài mà số mấy nước mặt trong nhà chúng ta. Nước rất có thể còn bắt nguồn ở những chỗ khác nữa. Chỗ này dù đàn ông hay đàn bà, bất cứ ai cũng biết cả, chúng tôi không cần phải nói.

Cái thứ nước sau này người ta vẫn cho là nước thừa cần phải bài-tiết ra với mõ hồ. Đó lại là một điều lầm nữa. Nước này có công dụng làm cho cái mau lớn và bồi bổ sức khỏe cho những người đàn bà mới đẻ. Ở trường hợp ấy, nước là một vị thuốc, nước giúp ích cho khoa học. Nước giúp ích cho mỹ-thuật thì là nước ở trong những bể cạn phun phi phi lên trời. ở trong các công-viên.

Trái lại, lại còn một thứ nước rơi một chiều khác hẳn: từ trên xuống dưới. Đó là nước giới mưa. Nước này bảo là làm hại nhà nông cũng được. Có điều chắc chắn là nó giúp ích vô cùng cho kỹ-nghệ: kỹ-nghệ làm ô, làm áo para-vento, và kỹ-nghệ kéo xe. Nước thành làn, nước trôi ngang và phá để làm hại nhà là nước khe nước suối, có Hà-Bá trị được nó! Nó lại tràn bỏ nhà cửa, nuốt cả người đi. Có lẽ vì thù nước nên người ta mới uống nó: nước lúc bình thường và uống cả khi đau ốm.



Chúng ta đã xa cái thời đại của ông Lesage tác giả cuốn Gil Blas de Santillane có ông thầy thuốc bắt cứ bệnh gì cũng bắt bệnh nhân sôi nước nóng. Bây giờ, tiến bộ hơn nhiều nên phàm có bệnh người ta uống bắt cứ nước gì cũng được; chua, cay, mặn, chất dầu cả, như người nghèo mà bị bệnh buồn thì uống nước cam-lô mà ai mắc chứng phiền trong bụng thì uống át-xít hay dấm thanh pha thuốc phiện. Mỗi bệnh uống một thứ đã đành, người không có bệnh muốn uống nước cũng cần phải biết nghệ thuật uống nước vì uống nước cũng cần phải có nghệ-thuật như ăn như ngủ vậy.

Tất cả cái khó trong nghệ thuật đó là biết phân biệt nước lã với nước điều chỉnh hạn và uống nước làm sao cho hợp thời. Nghe thấy người ta bảo: « Ra biển nước non ghê! » Ta đừng nghe họ mà bỏ mạng. Tắm biển mà uống nước vào nhiều thì chỉ có mà về với Long-vương. Những kẻ khôn lỏi muốn bỏ đời, muốn uống nước biển mà không chết, đem thùng ra biển lấy nước về nhà uống thì hãy coi chừng đó: tóa phạt đấy!

Ngoài ra, bí quyết của nghệ thuật uống nước còn ở chỗ này: ta không nên uống bất cứ thứ nước gì trong khi ngủ. Ngồi ở bàn bạc mà thấy khát nước, ta nên đứng

giây ngay nếu ta không muốn mất nhà mất của cho ai. Còn ta đi chơi ở ngoài đường, nếu bắt hạnh ta trông thấy đào nào ăn mặc hồ hênh ra về có nước lã, cần thận đấy! đừng có uống vào mà chết.

Không nước mầu gì đâu! Cầm sẽ đến biên phạt có ta vì ăn mặc hồ hênh. Anh « nước non » với cô ấy thì đánh cho chết tôi cũng biết trước là anh sẽ phải xia tiền nộp... hợ!

THIÊN TƯỚNG

Nam, Mên, Lão cứ theo dõi Văn-minh Pháp, mà chằng phải quên hoàn cảnh hay tính với nên nếp của tiền nhân.

Đời nay có ai
dám chiều vợ
như ông cụ
già này không?

Dương-ngọc-Hoàn

đã làm tổn mỗi bận đèn
hàng vạn bạc và làm chết
hàng trăm mạng người

Tập Tây-bắc thám kỳ của Đào-ngọc-Son đời Minh có chép truyện « Quái-nham Qui phi toàn dục bích họa » nghĩa là bức họa trên vách tả cảnh Dương-ngọc-Hoàn tức Dương-quí-Phi tắm suối ở Quái-nham. Tác giả cho đó là một sự quái lạ, vì Quái-nham là một ngọn núi vừa kỳ-quái vừa hiểm hóc ở lãnh về phía nam Thiểm-tây. Tương truyền ở trên núi ấy, ít có dân chân người. Thân núi cao vọt, vách đá cheo leo, người nào hiểu kỹ muốn lên được tới trên núi, phải bám mỏm đá, bịn dây song, trảy thân cây, chặt vật hàng giờ mới lên được, mà phải giữ từng tí, nếu sơ ý một chút tức thì ngã xuống khe, tính mệnh khôn toàn.

Vậy mà không hiểu sao Đường-Minh-Hoàng lại ngự lên chơi được núi ấy và cho Dương-quí-Phi được có cái thú tắm suối khoái hoạt kia. Có lẽ Đường-Minh-Hoàng tư hào là đã được cùng một vị giai-nhân tuyệt thế đến thiên ngoại cái thắng cảnh thiên nhiên xưa nay ít ai biết đến, nên ghi những diễm-tích lại trên vách núi để góp một phần tinh tú, một phần mĩ lệ vào cảnh kỳ-quan của hóa công.

Có lẽ đứng dưới chân núi mà nhìn lên, nếu là người có tinh thần, vì ở giữa thân núi, bốn bề đều có những phiến

đá, phiến to bằng cả mái nhà, phiến nhỏ cũng bằng những tấm ghế, đều từ trên dốc xuống, coi có vẻ như không bám chặt vào nhau, sắp cùng một loại lao mình xuống đất. Chỉ có vẻ mặt nam, thì núi hơi thu gọn lại, cổ lách mình leo những khe đá, dù chặt vật cũng còn có lối lên. Đến lưng chừng, người ta thấy có một cái hang, cửa vào cũng khá rộng và không tối lắm.

Đến đây ai cũng tưởng sẽ khám phá được những cái kỳ-diệu bí tàng của tạo hóa, ngờ đâu lại phát giác được một diễm-tích của vị phong-lưu thiên-tử cùng một tuyệt-thế giai-nhân, ẩn hiện trên vách núi chênh vênh, xiết bao tình tứ.

Cửa hang càng vào càng rộng. Tới mãi trong cùng, một bãi đất lộ thiên rộng chừng vài ba chục mẫu, cỏ mọc xanh rờn như một đệm gấm giải phẳng phiu. Có nhiều thứ cây lạ, mỗi cây một

thứ hoa, đủ các hình sắc. Chung quanh bãi ấy. Thân núi đứng dựng như bức tường dài, vách núi nhiều chỗ lại phẳng trơn như mái, mỗi chỗ một sắc, đều bóng nhoáng rất đẹp. Dưới những

vách đá là một suối nước dài lượn theo. Suối nước ấy cứ cách một quãng lại có những giọt nước từ trên khe đá tí tách rỏ xuống, hay những nước từ trong các mạch đất cuộn cuộn tuôn ra, hợp với dòng suối chảy, làm thành những tiếng vui tai như âm nhạc. Dòng suối có chỗ sâu hàng trượng, nhưng trong vắt, không hề có chút bụi cặn lẫn vào, trông suốt cả những hòn đá nhỏ trắng phau ở dưới đáy. Người ta nói khi nồng nước uống vào sẽ thấy vị nước ngọt và mát tới tận gan.

Đứng trước cảnh đẹp thiên nhiên ấy, trong lòng đang nghĩ vẩn vơ, tiếc cho người đời hằng ngày chỉ mãi sống trong cõi đời tục lụy không một ai biết tìm đến chốn này, bỗng ngược trông về vách núi phía đông thì thấy một dòng chữ to có vẻ cổ-khì, dù còn xa cũng nhận rõ được là:

« Dương-quí-Phi toàn dục diễm-tích » nghĩa là dấu vết xinh đẹp khi Dương-quí-Phi tắm suối.

Thực là một sự rất lạ! Ở một nơi quái kỳ hiểm tuôn như thế này, một người đàn

bà yếu đuối như Dương-quí-Phi làm sao lại lần mò được tới nơi và lại tìm được ở cái suối trong sạch này?

Vừa nghĩ vừa rào bước đến nơi, một sự lạ lùng nữa lại hiện ngay trên vách đá. Một khoảng vách đá dài chừng 10 trượng và rộng 2 trượng, có nhiều bức vẽ từng lúc Dương-quí-Phi ngắm ở tuổi ấy thế nào. Các nét vẽ đó đều chạm - khắc sâu vào thân vách nên dù màu có hơi phai mà nét vẫn còn rõ ràng như mới. Tất cả có chừng mười bức vẽ, nào lúc Quí Phi cười hân hoan, nào lúc Quí Phi còn ngồi trên phiến đá thoắt chân khoảng nước; nào lúc Quí Phi đùa nghịch lấy tay đập nước, giọt nước tung lên, và những lúc Quí Phi lộ tuổi, theo các chỗ nông sâu, gần nước trong veo dần dần mở in trên cái mình da trắng như tuyết. Mỗi bức đều vẽ Quí Phi từ dưới tuổi nhìn lên cái ông chồng già là cụ Đường-Minh-Hoàng đang ngồi tựa mình trên vách đá, đôi mắt đắm say nhìn xuống mình mà tâm-tâm cười tình. Thử là những bức hoạt tượng, dù đã cách xa hàng năm sáu trăm năm mà coi đôi bạn tình ấy như đều đã học được thuật trường sinh, đem nhau đến ở chốn này, riêng hưởng cái diễm phúc, người đời mấy ai đã có. Bên dưới những bức họa ấy có đề ngày tháng năm đã vẽ ghi cái diễm tích ấy là ngày 25 tháng 5, năm Thiên-bào thứ mười.

Theo thủ đàn miếu ấy nói



mỗi năm đến mùa hè, Quí Phi thích đi tắm suối. Mỗi lần đi tắm tốn kém có hàng vạn. Nghe nói trên Quái-nham có cảnh đẹp và suối trong khác thường, ai lên tắm được một lần sẽ sống thêm được trăm tuổi. Quí Phi đòi Minh Hoàng cho đi, Nhưng ngọn núi ấy là

một ngọn núi quái hiểm khó tìm được lối lên. Tuy vậy muốn cho mỹ-nhân được vui lòng, Minh Hoàng không quản khó nhọc, đã hạ chỉ cho quan địa phương phải nghĩ cách làm đường con đường lên núi, hạn trong nửa tháng, xong sẽ thưởng, hễ không sẽ bị trọng phạt. Tiếp chỉ, quan địa phương xiết bao lo sợ, sau có người bày ra kế tốt mấy lần cầu, chôn hai cây to ở dưới đất, rồi từ đó các đặc của mọi thứ kể tiếp nối nhau lên đến cửa hang. Vì phải làm gấp và leo trèo khó khăn, nên tốn kém đến hơn mười vạn và số người vô ý bị ngã chết có hàng trăm. Cầu làm chắc chắn và đi rất êm, Minh Hoàng cùng Quí Phi lên được tới nơi cho là một cuộc diễm địa khó lại được có lần thứ hai, liền đi, Minh Hoàng sai tìm một tay thợ vẽ khéo, vẽ lại lên vách núi để làm kỷ-niệm. Một cuộc lần, mất đã làm cho người yên được như ý, Minh Hoàng vui mừng khôn xiết, hậu thường quan quân và nhân dân miền đó, nhưng thấy đã làm hao hụt hàng vạn của kho, làm chết hàng trăm mạng người, Minh Hoàng nghiêm cấm các sự quan không được ghi chép và không ai được nói chuyện đến nữa.

Vì vậy cái diễm tích ấy bị vùi dập trong cái hang bí mật, đã mấy nghìn năm nay không có cuốn sách Tây-Bắc Thâm-ký chép lại một cuộc đời của người đàn bà đẹp nứt vàng tan đá. SỐ-BẢO

Một chương trình đi nghỉ mát...

Sự thanh nhân chân chính

Paul Morand nói :

« Nghỉ không phải là làm hư-hỏng mình, cũng không phải là trốn tránh việc đời. »

Nhưng nghỉ như trên, thì ra chỉ là thay đổi công việc, bỏ cái khổ-dịch này để làm cái khổ-dịch kia!

Chắc nhiều người sẽ phản đối như vậy. Và không phải là không có lý.

Sống là phấn-đấu. Nghỉ không phải là chết. Nghỉ chỉ là thay đổi cách sống trong một thời-gian dài hay ngắn mà thôi.

Vậy đừng nên phàn nàn rằng tay mình nghỉ, mà thật ra mình chẳng được nghỉ phút nào cả. Giòng sông là gì?

Là dòng nước chảy luôn luôn. Đời người cũng giống dòng sông, dòng nước ngừng chảy là dòng sông hết.

Đời người thôi hoạt-động sẽ không còn là đời người.

Còn bạn muốn nghỉ ngơi một cách hoàn-toàn thì bạn chờ tìm trong các giờ rảnh việc, và cũng chờ tìm đầu xa.

Tìm nó ngay ở trong lòng bạn!

Vì chỉ có một sự thanh-nhân chân chính ở đời này, là sự thanh-nhân của tâm-hồn bình-thản.

Một tên tội-phạm bị Pháp-luật cho nằm yên nghỉ trong nhà lao Mò không thấy nhân-rồi chút nào, tuy ngày đêm chân tay không phải cử-động làm một việc gì hết. Trong lòng nó như có tấm đá nặng-nề, sẽ trút xuống mà không được. Nó thấy bần-buj, bối-rối lạ lùng dường như phải lo tính luôn một lúc trăm công ngàn việc. Tâm-hồn không bình-thản thì hưởng nhân được làm sao?

Trái lại, có người tay đang bận việc, mà tâm-hồn vẫn nhân-tản như không.

Duy người ấy mới được hưởng sự thanh-nhân chân-chính

Đừng bảo người ấy tâm-thiền bất tại, nên không chú-ý đến công việc nặng-nhọc đang làm.

Không! Người ấy là người biết rõ mình và sức mình.

Biết mình không làm được Tề-tướng, người ấy bằng lòng làm một ông Tham. Biết mình không làm được Nã-phá-luân, người ấy bằng lòng làm một viên thư-ký. Biết mình không làm nổi Thạch-Sùng, Vương-Khải, người ấy đành lòng làm một nhà tiểu-thương. Lúc nào cũng yên phận thủ-thường, không tham muốn ước ao những điều quá ư xa-vọng

Sự thanh nhân chân-chính là ở trong tâm mình, mình muốn hưởng lộc nào là tự nhiên được hưởng. Và đó vẫn là cái bí-quyết của các nhà đạo-đức xưa nay.

T. B. C. N.]

Nhiều bạn gái ngày nay tự nhận là gái mới, không biết trọng trinh tiết, mớ ước những truyện quá đáng, xin hãy đọc ngay

Nhân cách phụ-nữ Việt-Nam hiện-đại

để sửa mình thành một người đàn bà Việt-Nam có nhân-cách cho bạn trai khỏi chê cười

Mỗi cuốn 0-\$50 - Mua 10 thì hết 1\$13-

Ở xa mua xin gửi 9\$33 cả cước về cho :

NHÀ IN MAI-LINH HANOI

ĐÃ CÓ BẢN TÔI HỌC CHỮ HÁN CỦA THIÊN-CHIEU NAM-CƯỜNG THU-XA XUẤT - BẢN

Một quyển sách mới ra đầu tiên dạy về văn Bạch-thoại, chỉ mẹo luật chữ Hán rất rành rẽ theo lối thực hành.

Quyển sách này chẳng những rất dễ cho người mới học chữ Hán, hoặc người học Tây muốn tự học chữ Hán, mà lại rất cần cho người đã giỏi chữ Hán mà chưa biết văn Bạch-Thoại nên chưa học được bảo sách Tàu.

Giấy thật tốt, chữ Hán in sắc sảo không mất nét. Giá mỗi quyển 1\$00.

Trọn bộ 8 quyển (mua trả tiền trước trọn bộ 6\$35-).

Còn một số rất ít :

THỰC TRỊ BẢN THẢO : 1\$00.

TOÀN-CHÂN TRIẾT-LUẬN : 0\$75.

TÀI SAO TÔI ĐÃ CÀM ON BẠO PHẬT? 0\$15.

Rất cần đại-lý ở các tỉnh. Xin biên thư về Trung-lương.

Thư và mandat xin đề : M. NGUYỄN-TẤN-XUÂN « NAM-CƯỜNG THU-XA » 61 Rue Desvauz,

Mytho - Cochinchine.



Một chuyện tình đau khổ ở trên
đảo Suchenja giữa Đông-hải bao la

Giữa đêm khuya, những tia lửa cuối cùng của chiếc tàu bị cháy đang dần dần tắt dưới làn sóng phủ phàng. Trong bầu trời mưa bão vẫn hoành hoành và đường như chưa thối lòng về sự tàn bạo của mình, sấm sét vẫn đương oai và ném lên da gợn và mặt biển những tia sáng chói lọi... Hết đợt này đến đợt khác, sóng biển làm chìm đắm tất cả những khách của chiếc tàu Nhật bị nạn. Ở xa ngoài lớp sóng dữ, chỉ còn một chàng thanh-niên có sức bám lấy một mảnh bèo vỡ và thả mình theo số-mệnh trên làn nước nổi trôi!

Tận cuối tầm con mắt, trong cảnh đêm tối âm-u, có một ngọn lửa lấp lóe. Chàng thanh-niên Nhật bị nạn đó cố vùng vẫy với gió bão để kêu to, thật to như muốn lấn áp cả sấm, sét:

— Con còn sống! Con sống! Hỡi đức Phật từ-bi, hãy giúp cháu mau giúp con trôi tới ngọn lửa nhỏ nọ!

Ngọn lửa ấy không xa quá như chàng tưởng, nó dường yên một chỗ và làm cho Dương-Xuân biết rằng đó là một cái đảo nhỏ chứ không phải một chiếc thuyền bè một ngư phủ nào thả neo gần đó.

Vài giờ sau, gió bão tàn hẳn và mặt giới mọc lên dưới bầu cảnh đêm tối hải hùng vĩ. Chàng thanh-niên mệt lử khi trông thấy đất liền với thủ minh cho sóng kêu mình vào một bãi bờ xinh xinh, cát trắng phau như bông phủ, và chàng ngất hẳn đi!

Một tiếng đàn *samisen* trong trẻo làm chàng tỉnh giấc. Mùi thơm của những món ăn ngon lành hòa lẫn với mùi thơm của mấy chục nén hương nhỏ tí quyen lấy mình chàng. Chàng thấy một tấm chầm phủ lên chàng và ở dưới lưng rõ ràng có một cái đệm nhẹ nhàng, ấm áp!

Dương Xuân ngạc-nghê nhìn quanh và thấy mình đang nằm ở trong một gian phòng xinh xắn, tường và sàn đều bằng gỗ, mái thì lợp rơm — y như hết căn nhà nhỏ bé của chàng ở Nagasaki: ở đó cũng như ở đây, nhìn qua khung cửa sổ đây, hoa chàng cũng thấy tất cả vẻ đẹp — ông mệnh huyền bị của Giới-cao và Biền-cả.

Một tiếng động nhẹ làm chàng vội ngoảnh nhìn ra phía cửa: một thiếu-nữ Nhật nhỏ bé sắc mặt

hồng hồng dưới mớ tóc đen đang ngồi ở một góc phòng, những ngón tay nhỏ bé chạy nhẩy trên ba sợi dây ông nút của chiếc đàn *samisen* bằng gỗ trầm thơm phức. Nàng ngồi trên một chiếc chiếu trên đó một ông lão già mù đang ngủ, mặt nàng chăm chú nhìn ông già và chàng trẻ đường như nàng đợi hai người tỉnh giấc.

Nàng nói bằng một giọng nó ngọt ngào với Dương-Xuân:

— Chàng ơi, thật là giờ đưa chàng tới đảo này. Nhà của cha cháu đây cũng như là nhà của chàng vậy và thiếp, thiếp sẽ hầu hạ chàng như em chàng! Giữa khi chim bắt đầu hót trong rừng mai thì em thấy chàng nằm lìm trên bãi bèo. Đêm qua em trông thấy lửa cháy đó rực chân giới và mặt bèo. Em vội báo cho cha em biết thì người báo: « Con hãy từ đây, con hãy khẩn lĩnh-hồn của mẹ con và cả nhà con, con hãy đốt đám nén hương thơm ở trước cửa nhà và cố thức để đợi chờ... »

Rồi gió bão dần yên lặng lửa đỏ cũng dần tắt trong đêm khuya, và dưới hòm đá lớn kia, chàng bỗng ở đầu trời rạt đến! Em cố nén sự cảm-động để quán mình chàng vào chiếc chân này và cha em mà em đã dặt từ đây đã chờ chàng lên chiếc đệm nọ. Từ nay chàng sẽ là khách của cha con em. Đức Phật từ-bi sẽ phù-hộ những người giúp đỡ kẻ bị tai nạn!

Từ nay Dương-Xuân vì cảm-động không nói, bấy giờ mới cất tiếng:

— Vậy tên em là gì?

— Mẹ em đặt tên cho em là Thanh-Nhu vì người muốn cho em suốt đời hiền hậu.

— Hỡi Thanh-Nhu, anh xin chào Trời-đất phù-hộ cho em và cho cha em!

Đó là một đảo nhỏ giữa biển rộng mông mênh! Cây cối xanh tốt — bao phủ khắp đảo — giới bao giờ cũng xanh ngắt, chim bao giờ cũng đua hót vì von. Từ thượng-cử chưa một ai để chân lên đảo này, cho đến một ngày kia một chiếc thuyền đánh cá bị sóng gió trôi rạt đến đây. Trên thuyền có ba người, ông bố, bà mẹ và một người con trai nhỏ Họ chặt cây cối và làm một chiếc nhà ngay sườn núi trông ra biển.

Cách đó ít lâu người mẹ sinh ra Thanh-Nhu. Và trong khi ông bố và người con trai cây cối thì bà mẹ lo kiếm gạo làm sợi dệt vải. Tất cả gia-đình sống một cuộc đời giản dị, yên lặng, đầy tình yêu mến.

Một hôm người con gái — giờ đã khôn — cũng mẹ ra bờ đánh cá. Ông bố vì mệt nên ở lại nhà với Thanh-Nhu. Giới nổi bão lên ghê gớm. Không bao giờ Thanh-Nhu được gặp mẹ và anh nữa! Ông già thương vợ nhớ con khóc suốt đêm ngày, chẳng bao lâu ông mù mắt. Đầu tóc ông bạc phơ, nhưng Thanh-Nhu, con gái ông, mỗi ngày một khôn và yêu đương, săn sóc ông với một tấm lòng thành vô hạn.

Từ ngày Dương-Xuân sa vào đảo, chàng bắt đầu làm việc ngay sau khi khỏi bệnh. Chàng cấy cấy ruộng vườn, trồng xoài nhà cửa, chàng yêu ông già như bố đẻ và coi Thanh-Nhu tựa một người bạn quý, một cô em gái yểu.

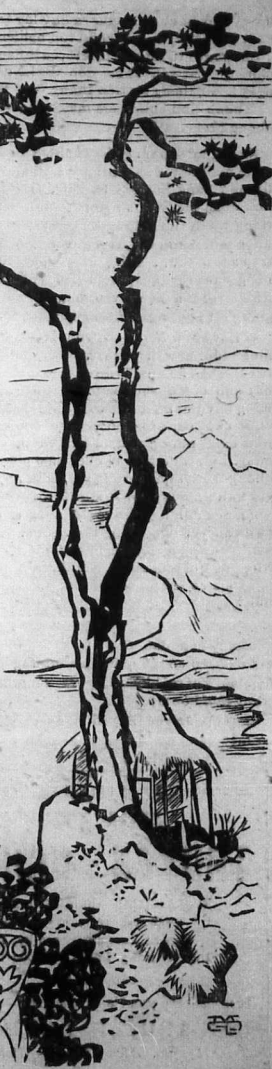
Một sáng một mặt giới tỏa những tia vàng lên khung-gian. Dương-Xuân đang thả lưới trên bãi biển thì chợt thấy Thanh-Nhu từ xa đi lại. Nàng mặc một chiếc áo *kimono* bằng sợi dệt, chân đi đất, mớ tóc mây bõ sỏa trong một vành hoa thơm phức, nàng đẹp tựa thiên-tiên, chim ca riu rít trong rừng sau gót nàng dường như để ca tụng sắc đẹp của nàng.

Dương-Xuân cảm động lạ thường, chàng nắm lấy tay Thanh-Nhu và bảo:

— Em ơi! Em xinh đẹp tựa như ánh bình-minh và dịu dàng như một ngày xuân thắm, em vừa đúng mười sáu tuổi tơi. Em hãy yêu anh, hãy chung sống cùng anh. Anh sẽ đời đời ở bên em để dìu dắt em. Anh sẽ săn sóc em như từ xưa anh vẫn săn sóc em và thấy em vậy.

Thanh-Nhu run rẩy khắp người. Nàng không trả lời nhưng hai cánh tay nàng quàng chặt lấy Dương-Xuân và cả hai đắm say trong một giấc mộng đầy ái-án thắm thiết!

Một lát sau cả hai vui vẻ dặt tay nhau về nhà thủ hặt nỗi lòng với ông già, ông vui mừng h'n



hở và truyền cho hai con ra quỳ lạy trước tượng Phật — đứng trên một chón tôn nghiêm nhất nhà. Hai người từ đó tha thiết yêu nhau, người ta chưa thấy ai yêu nhau đến thế! Ngày này qua ngày khác, tháng nọ tiếp tháng kia, Dương-Xuân và Thanh-Nhu chìm đắm mãi trong bể hạnh-phúc không bờ!

Nhưng tại sao sáng ấy Thanh-Nhu lại lắng tai nghe mãi một con chim kêu thảm thiết ngoài tường? Nàng bời bời lo lắng, trong thâm tâm như đoán biết một sự gì bất-trường sắp xảy tới. Nàng vội đi tìm Dương-Xuân và thấy chàng đang buộc một mảnh vải trắng vào một cột tre cao trên sườn núi... Nàng hiểu ngay tức khắc và nằng run rẩy khắp người... Thấy vậy Dương-Xuân vội ôm nàng vào lòng và nói bằng một giọng rất ngọt ngào nhưng quả quyết:

— Đây kia ở Nagasaki, có một bà cụ già cũng nhiều tuổi như thầy em. Bà là mẹ anh. Nhà của bà tức là nhà của anh. Trước khi ra đi để trở lại tới đây anh còn để lại bên mẹ một người thiếu-nữ... nàng là vợ chưa cưới của anh. Thì đã hẳn vợ chàng cưới của anh không được đẹp và dịu dàng như em... nhưng anh đã hứa với nàng là sẽ lấy nàng. Nếu như anh bị chết đắm giữa biển thì anh không trở lại quê hương cả đã đành, nhưng bây giờ anh nhờ Trời-Pật được sống sót thì bổn phận của anh là phải về tìm nàng và mẹ anh mà anh vẫn yêu dấu chẳng khác gì em yêu dấu thầy em. Em đừng buồn, đừng khóc nữa, bởi em Thanh-Nhu yêu quý của anh... Nín đi, nín đi em! Một ngày kia có lẽ anh sẽ trở lại đảo này một lần nữa!

Tâm lý của đàn ông từ xưa vẫn thế. Trong chốc lát họ có thể quên hẳn những giờ vui tới đẹp một khi một kỷ-niệm xa xăm nào hiện ra trong tâm hồn họ.

Và giữa lúc cả thuyền mảnh từ xa nhìn thấy có hiệu cầu cứu của Dương-Xuân và lái vào gần

đảo thì Thanh-Nhu vội ôm lấy đầu chàng, nhìn chàng một cách đắm say và nói như van lơn:

— Người yêu của em ơi! Vì đâu các vị Thần-Pật không còn phù hộ chúng ta và cho chúng ta xum họp nữa? Chiều qua anh hãy còn yên em, anh vẫn chỉ yên có một mình em. Thế mà hôm nay anh lại vội đối y bỏ em để đi tìm một người mẹ và một người yêu hẳn là đã tin rằng anh đã chết từ lâu... Họ tất đã hết buồn rồi! Anh có chắc sẽ tìm thấy họ chăng? Nagasaki ở xa lắm, nhớ ra khi vượt biển lần này anh lại bị nạn trong gió bão thì sao? Vì anh nên hiểu rằng các việc anh sắp làm đây: bỏ em và thầy em là không tốt và anh sẽ bị Trời-Pật quả phạt anh! Nếu anh đi, anh ở, anh nên nhớ rằng nhớ như thầy em chết và để em lại đương-thế một mình thì em sẽ vắng mình vào sông nước — vào những làn sóng xa kia đã đưa anh lại với em!

Nhưng thuyền đã đến rồi và Dương-Xuân quay hẳn mặt đi để không nhìn thấy Thanh-Nhu than khóc, chàng vội và xuống thuyền!

Hồi năm Thanh-Nhu đáng thương! Nàng muốn chết làm nhưng cha già còn sống và còn cần đến sự săn sóc của nàng. Nàng hãy cố quên các nỗi sầu để trở nên một người con hiếu thảo. Ông già hiểu lòng con và thương con. Ông thường an ủi con:

— Hồi con yêu quý, Trời-Pật sẽ chứng minh cho tâm lòng chung-thủy của con. Cha tuy già rồi nhưng cha sẽ đợi. Cho đến lúc chúng con lại trở lại đây đón con. Cha tin chàng sẽ trở lại vì hạnh phúc chỉ ở nơi này mà không ở Nagasaki. Con hãy giữ vững hi vọng và cầu khẩn đất trời rồi một ngày kia thế nào con sẽ lại được sung sướng như cũ!

Sau một tháng trôi vượt biển, Dương-Xuân trở về tới Nagasaki quê hương cũ. Chàng vội về trước trên con đường sỏi đưa tới ngôi nhà cũ ở sườn đồi. Nhưng chàng đã phải ngạc nhiên bao nhiêu khi thấy cửa ngõ đều đóng kín, rêu cỏ mọc từ tung tở ra rằng đã lâu chưa có ai ở ngôi nhà này. Chàng cất tiếng gọi, không thấy ai thưa! Chàng buồn bã ngồi tới Thanh-Nhu mà chàng đã bỏ trên đảo vắng để về đây tìm một giấc mộng không đâu. Chợt có tiếng gọi tên chàng, chàng quay lại và thấy mấy người bạn cũ.

Dương-Xuân vui mừng hơn hỏi bạn:

— Mẹ tôi đâu? Vợ tôi đâu? Sao nhà của tôi lại vắng tanh thế vậy?

Họ bùi ngùi nói:

— Chúng tôi tưởng anh đã chôn trong bụng hơn một năm giờ nay. Mẹ anh buồn nhớ đã mang bệnh và chết rồi! Nhưng hẳn bây giờ người ở Thiên-đường vì từ xa người vẫn hiện hình.

— Con vớ chưa cười của tôi?

Một nước mà là cả một thế-giới

Một nước bí mật, kín miệng nhất thế-giới

Một nước có một quân đội đương đầu nổi với quân đội Đức:

Nước Nga

sẽ được nói rất rõ ràng trong T. B. C. N. số 118 ra ngày 5-7-42

Từ sau trận Phần-Lan, Nga kin tiếng, cứ lăm lăm lý lẽ đánh Đức

ĐÃ BIẾT QUÂN ĐỘI ĐỨC, CÁC BẠN PHẢI TÌM T.B.C.N. SỐ SAU

Quân đội Nga

Một quân đội có một sức tiềm tàng ghê gớm

— Á! Nàng cũng tưởng anh chết! Nền nàng đã đi lấy một người phù-thương ở Yokohama qua đây. Sự tình đã thế bây giờ nhà cửa và của cải của anh, anh định để cho ai?

Hai tin sét đánh ấy làm Dương-Xuân bàng hoàng ngỡ ngàng: nhưng thương mẹ thì nhiều mà nghe tin vợ phụ tình chàng chỉ rùng rùng.

Phụ tình! Nào biết ai đã phụ tình ai? Vợ chàng phụ tình chàng hay chính chàng đã phụ tình Thanh-Nhu — hiện giờ có lẽ đang sót thương trên hoang đảo!

Dương-Xuân thở dài và khẽ nói một mình:

— Ta đã xa vào một hoang-đảo, ta đã gặp một người đàn bà tuyệt sắc, hiền hậu vô chừng. Ta đã bỏ nàng, bây giờ có lẽ nàng đang ốm thương vì thất vọng. Ta mau sửa chữa một chiếc thuyền đem nhiều dây tơ gai gài ra hoang đảo. Cửa cái của ta sẽ làm cho Thanh-Nhu sung sướng. Các đũa con của ta và Thanh-Nhu sẽ họp với các đũa con của lũ gia-nhân ta để làm cho dân trên Hoang-đảo Á-ti-lah của ta được ngày thêm đông đúc!

Trong khi ấy trên hoang đảo: ông già mắc bệnh đang hấp hối trên tay Thanh-Nhu. Nàng buồn vô hạn, trước đã khóc chồng giờ đây có lẽ sẽ phải khóc cha. Tất cả giới đất, vạn vật sẽ bỏ nàng như cha nàng vì chồng nàng đã bỏ nàng chàng? Ông già nhìn thấy sự Chết còn cổ an ủi con:

— Thanh-Nhu ơi! Sau khi cha chết con đừng vội nhay xuống biển như lời con nói. Hãy cứ hi vọng, hi vọng thật nhiều: cha tin thế nào chồng con cũng sẽ trở lại hoang-đảo tìm con. Từ xưa con vẫn cầu khẩn Trời-Pật có lẽ nào Trời-Pật lại không chứng-giám phù hộ cho con?

Nghe lời cha, Thanh-Nhu lại thấp-hương trước tượng Phật và quỳ lễ khẩn-khứa đêm ngày sau khi nàng cất mộ cha trên đỉnh núi sau nhà. Xa xa giữa biển cả, mấy chực chiếc buồm cũng thong thả tiến về phía hoang đảo. Dương-Xuân

lo sợ vô cùng, chàng khẩn Trời-Pật xin giúp chàng đến hoang-đảo-như, đừng chậm quá, đừng chậm quá.

Trên cát trắng, chân đầm trong sông nước, tóc bỏ xổ theo gió tung bay, mình mặc một chiếc kimono xanh nhạt, Thanh-Nhu vội tất cả sự thất vọng trong lòng, dang gơ tay lên trời, dang gơ tay ra biển cả. Nàng sắp gieo mình xuống nước! Nàng chờ đợi đã quá lâu... Có lẽ Dương-Xuân, người yêu của nàng, sẽ không bao giờ trở lại!

Nhưng từ xa... Từ xa Dương-Xuân đã trông thấy nàng. Chàng vội vẫy cờ ra hiệu và lát sau mấy chục chiếc thuyền đã đổ sát chân nàng. Hai người cầm đèn, nắm chặt lấy tay nhau, tay không nổi một lời nào mà mắt nhìn nhau nói hàng vạn lời yêu đương thắm thiết.

Vài tháng sau, hoang đảo bỗng thành rộn rịp. Khắp chốn chỉ thấy các nhà gỗ vui đẹp, tung bừng chẳng kém những tỉnh nhỏ xinh xinh của Nhật-bản. Hoa lá tươi tốt bao phủ khắp nơi. Các thiếu phụ tung tăng đi lại với những bộ áo kimono sặc sỡ đường như ganh sắc đẹp với đất trời!

Thời tiết của đảo bao giờ cũng ấm áp. Chàng bao lần của nhà cụ phủ Nhật-phan nhà tới đó nghỉ hè. Sự buồn bã ngày đêm phát đạt.

Cao hơn tất cả mọi nhà, nhà của Dương-Xuân và Thanh-Nhu đẹp nhất và cũng nhiều hạnh phúc nhất.

Các bạn đã hiểu vì sao đôi bạn Sachenja lại là một đảo nhỏ đẹp nhất và vui nhất của Nhật-bản ở bờ vịnh giữa Đông-hải-bao-là.

TÙNG-HIỆP

MUỐN ĐƯỢC CHỐNG GIÀU NÈN
MUA VÉ XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Bổ in xong sắp có bản loại Giải-trí Hân-thuyền

MỐI THÙ

TRUYỀN - NGHIỆP

Truyện trinh-thám bí-mật và kỳ-quái có thực đã xảy ra ở Cap St Jacques (Nam-lý, kết liễu ở vùng Lạng-sơn Bắc-kỳ của B.H.P.

Sách viết công phu. Bìa in công phu — Giá 0\$50

HÂN-THUYỀN XUẤT BẢN

71, phố Yên-Tsin, — Hanoi

THÔNG-CHẾ PÉTAİN ĐÃ NÓI :

- Bàn chức đương cổ thụ thập hết các lực-
- lượng tốt đẹp mà Đại-Pháp xưa nay vẫn bảo-
- tồn, để cho nước nhà có thể tự-lực chống với
- cơn khủng-hoảng về tinh-thần và vật-chất, nó
- đương lay động đến cả nền tảng của văn-minh
- và-thế-giới».

Sự thật thế này: thiếu-nữ mà chàng vừa gặp hồi chiều và đột nhiên làm cho chàng lo-sợ đó tên là Thanh, cô là một người tình cũ của Cần, cách đây ba, bốn năm. Nói cho đúng thì Thanh là một cô gái gần như giang-bồ trước kia có tang-tụ với Cần trong ít lâu rồi bỏ Cần để theo một tiếng gọi của ái-tình có lẽ cao-thượng hơn! Từ trước đến giờ Cần chỉ có một cuộc tình duyên ấy thôi! Bởi thế Cần lo sợ:

— Chết chưa! Không khéo con ranh con Thanh ấy nó thấy mình sắp lấy vợ giàu cho nên nó ra đây phá đám chăng? Nếu thế thì nguy cho mình quá! Biết làm thế nào? Biết làm thế nào trời ơi?

Sáng hôm sau Cần dậy thật sớm, chàng đạp xe đạp ra Thanh-hóa. Chàng mua một đôi kính râm, hai mắt to bằng hai bàn tay che kín gần khắp mặt. Và sau khi uống hết hai chai bia lớn để ngâm nghĩ mất hai giờ đồng hồ, chàng quả quyết vào hiệu thợ cạo, cạo phẳng bộ tóc uốn của chàng mà tự xưa chàng vẫn coi chẳng kém mái tóc kép Robert Taylor và chàng quý hơn vàng!

Hôm sau, Cần đạp xe đạp ở Thanh-hóa về Sầm-sơn, vừa bỏ mũ ra thì con chó cần vang lên và Lan — vợ sắp cưới của chàng — ngó mãi đầu ra cửa sổ mà không nhận ra chàng là ai! Mãi cho đến khi Cần bỏ cặp kính đen — mắt lớn — ra thì Lan mới chau mày lên:

— Ôi giới ơi! Anh Cần! Anh làm sao thế? Anh định bêu xấu em đấy à?

Cần không trả lời làm sao cả và mặc cho Lan cần-vận và nguyên-rủa chàng. Chiều hôm ấy Lan đi tắm nhưng không rủ chàng. Cần không buồn và từ đó chàng ít khi ra tắm bề buổi chiều!

Hai hôm sau Cần và Lan lại cãi nhau dữ-dội. Cần thì muốn về Hanoi ngay mà Lan thì nhất định ở lại Sầm-sơn đến tháng Aout.

Lan gắt gỏng:

— Anh rõ thật gàn! Anh hẹn em ra Sầm-sơn ở đến hết Aout thì em mới ra đây nghỉ mát chứ! Bây giờ mới đầu Juillet, nghĩa là chúng ta vừa ra ở đây chưa được nửa tháng mà anh đã vội đòi về là nghĩa làm sao?

Cần nhún nhó:

— Anh thấy người mệt lắm! Có lẽ khí-hậu bãi bể không hợp với anh chăng?

— Thôi đi đừng vớ vẩn, năm nào anh chẳng ra Sầm-sơn mà bảo khí-hậu hợp hay không hợp!

Biết không cưỡng được, Cần rầu-rĩ:

— Thì anh ở lại đây với em vậy nữa chứ sao?

Lan càng được thế:

— Đành thế! Nhưng tại sao anh lại cạo trọc đầu đi như thế?

— O cho nó mát đầu, để tóc dài mỗi khi tắm khó chịu lắm.

Lan cười gằn:

— Thế sao anh không cạo trọc từ khi anh mới ra đây? Và còn cặp kính đen to như cái mặt kia anh đeo luôn luôn gì? Mặt cứ méo xệch đi!

— Em khó tính quá! Nặng quá thì anh phải đeo kính chứ sao!

Muốn kiếm lãi bạc ngàn mỗi tháng, chỉ cần có đủ điều kiện đứng tổng đại lý tại Nam - kỳ cho nhà thuốc Thượng-Đức và phòng thuốc chữa phổi Hanoi

trong hai xứ này, ở đâu cũng có học-trò theo học trường thuốc Thượng-Đức, và ở đâu cũng có đại-lý bán thuốc Thượng-Đức nữa. Còn phòng thuốc chữa phổi thì là một phòng thuốc duy nhất ở Bắc-kỳ, ai có bệnh ở phổi mà chẳng phải tìm đến phòng thuốc ấy, nên ở Trung và Bắc-kỳ đã nhiều nơi có đại-lý những thuốc chuyên môn này.

Hai nhà thuốc trên, nay cần đặt tổng đại-lý ở Saigon cho toàn xứ Nam-kỳ, nhưng thiếu người cộng tác, nên có lời rao ở báo này, ai đứng nhận trách-nhiệm ấy, thì hàng tháng có thể lãi bạc đôi, ba ngàn. Nhưng cần phải hoạt-động và có vốn hàng vạn để ký quỹ, để lĩnh hàng 2,3 vạn bạc thuốc và mọi số tiền quảng cáo cho toàn xứ Nam-kỳ.

Viết thư hồi:

M. LÊ-NGỌC-VŨ

15 Mission Hanoi — Tél. 1629, 1930

Trông mặt thì méo xệch đi, tướng đẹp lắm đấy!

— Nặng quá! Chiều hôm qua mưa chứ có nắng đâu mà anh cũng đi dạo kinh?

May sao, giữa lúc ấy thì Phương — bạn Lan — vào, nếu không câu chuyện đi coi của kẻo dài mãi.

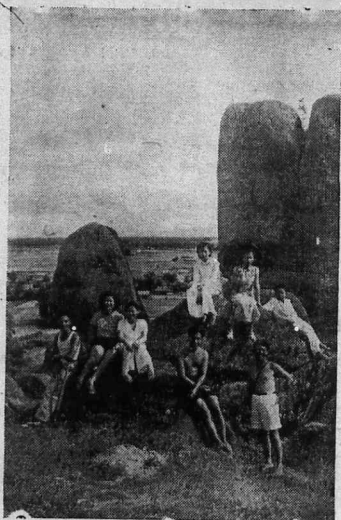
Và Cần lấy làm đặc chí vì cho như thế là yên chuyện.

— Minh trá-bình như thế này thì gọi là *Arsene Lupin* cũng không nhận được mặt chứ đừng nói gì đến cặp mắt tò mò của Thanh.

Nghĩ thế Cần nhất quyết không bao giờ dời bỏ cặp kính đen to mắt nữa, không những thế chàng lại còn đề thêm râu. Tuần lễ sau trông chàng như một người ốm vừa ở nhà

thương ra. Không những Lan không muốn đi chơi với chàng nữa mà cả đến lui bạn gái cũng xa hẳn chàng vì đi với một người mà đến đâu ai cũng phải trở mặt ra nhìn như một quái-vật thì đi làm gì cho nó thêm ngượng! Cần cũng biết thế lắm, chàng buồn lắm nhưng tự an-ùi:

— Thôi đành chịu khổ mấy tháng kè này vậy để cho Thanh nó không nhận được mình và không phá-rối mình. Tháng sau mình về Hanoi, cuối năm cưới Lan rồi thì còn sợ gì ai nữa.



CẢNH ĐẸP
Trên những hòn đá lớn rải rác khắp Sầm-sơn vài thiếu-nữ, vài thanh-niên đang điềm nhiên ngồi tắm nắng sớm và nghe các ngọn phi lao ca hát ví-vu.

Sự trá-bình của Cần tuy vậy chưa chắc đã hoàn-toàn vì Cần thấy hình như Thanh vẫn nhận ra chàng. Thật vậy, một lần Cần thấy Thanh với một người đàn ông nào đi qua *villa* chàng. Thanh chăm chú nhìn vào nhà và khi thấy Cần với cái đầu trực và cặp kính mắt to của chàng thì Thanh vội vã quay hẳn mặt đi ra chiều muốn tránh mặt. Như thế chẳng phải là chàng muốn rình mò Cần là gì?

Lại một lần Cần lên núi Trống-Mái xa xa để nhìn thấy một thiếu-nữ mặc áo hồng vậy mà khi vừa lên tới nơi lại thấy mặt, nhìn vọng ra con đường sang bãi Trường-Lệ chàng nhận rõ bấy lâu thân thon-thon của Thanh. Còn nhằm

lâm sao được: Thanh muốn lần trong bóng tối để âm-mưu phá hại cuộc tình duyên của chàng với Lan chứ gì? Nhận xét ra điều ấy, Thanh dăm lo nghĩ và chàng cho những ngày nghỉ mát của chàng bên Lan dài quá, lâu hết quá.

Đến gần ngày tháng cũng qua đi, Cần không thấy Thanh sinh sự gì cũng yên tâm nhưng trái lại chàng thấy Lan không thích gần chàng nữa tuy hai người ngày ngày thường gặp gỡ nhau.

Cần lại tự an-ùi mình:
— Hạnh-phúc là một điều khó tìm thấy. Muốn thấy hạnh-phúc ta phải chịu nhằn-

nhục. Lúc này là lúc ta đang chịu nhằn-nhục để lần lần tới hạnh-phúc của tương lai. Và một niềm vui chốc lát lại tràn ngập lòng chàng.

Rồi thì câu chuyện này xảy ra trong một ngày đầu tháng Aout.

Cần và Cần đang thơ thẩn đi trên bãi cát ở phía dàu Rừng Thông thì chợt gặp Thanh. Cuộc gặp gỡ bất ngờ quá làm cho Cần không kịp tránh Thanh. Cần đứng sững ra, trong lòng lo sợ quá. Chàng hi - vọng Thanh không nhận ra chàng nhưng chàng bối-rối vô chừng khi thấy Thanh gọi chàng:

— Aoh Cần, anh Cần lại đây em hỏi cái này.

Cần bất-đắc-dĩ tiến lại gần Thanh. Chàng tiến thăm trong một chiến lược. Nàng cười rất đẹp và nói một cách sững sụ:

— Tại sao từ hôm bắt gặp em ở bãi, anh lại cạo trọc đầu và đeo kính đen luôn như thế này? Hình như anh định trốn tránh em thì phải!

Cần cố gắng-quít lên:

— Không, không...

Nàng Thanh tiến sát lại gần Cần, cầm lấy tay chàng và nói:

— Em hãy anh định làm gì rồi! Anh giấu em sao được!

Cần suy nghĩ, toát mồ hôi. Nhưng chàng chưa kịp nói gì thì Thanh đã nói:

— Em biết rồi! Anh định rình em để bắt em! Cần ngẩn ngơ cả người ra! Trời! Lại có câu chuyện quái gở thế nữa sao?

Và đột nhiên Thanh nói một cách lãng lợ:

— Anh Cần ơi! Em lạy anh đây! Chuyện

cũ của đời ta, anh nên quên hẳn đi cho em nhớ! Anh rình mò em, anh phá hoại em làm gì cơ chứ? Tôi nghiệp em mà! Em ra đây là cốt để đeo đuổi lão Tham Xuân! Lão vừa góa vợ, mà em muốn lấy em. Thôi thì em xin anh, anh đừng rình mò em, đừng phá hoại nhân-duyên của em. Anh để mặc cho em lấy lão. Em xin ghi ơn, tạ ơn anh...

Cần còn chưa hết cơn sững sốt thì Thanh đã quàng lấy cổ Cần để nói nhỏ:

— Em còn ở đây đến hết Aout. Nếu anh hứa đừng phá-hoại tình duyên của em thì từ giờ đến cuối tháng anh muốn bảo gì em, em cũng xin chiều anh ngay, không dám trái ý. Nhớ thế nhé, thôi em đi đây. Mai nhớ, tối mai nhớ, ra bãi chông ngoan!

Nói thế và Thanh đơn đi. Cần thở ra một cái thật dài, lòng nhẹ hẳn đi! Giữa lúc ấy, Thanh đi đã hơi xa rồi còn quay lại nói với về phía chàng:

— Anh để mọc tóc lên và bỏ kính đen đi nhé. Trông anh như thế xấu lắm! Xấu lắm!
— Anh xấu lắm!

Chàng cần phải Thanh nói, Cần cũng biết thế lắm mà!

Ngay sáng hôm sau Cần ra ngay Thanh-hóa cạo râu, sửa mặt lại cho bánh. Chàng bỏ cặp kính đen đi. Trông chàng lại thiếu-nhỏ hơn trước! Nhưng lòng thì vui mừng vô hạn. Chàng muốn ở mãi Sầm-sơn bên cạnh Lan. Nhưng cũng ngày hôm ấy, Lan đi về Hanoi. Và Cần cũng phải theo nàng từ-giã Sầm-sơn—nơi mà sau hơn một tháng gì quý ghét ghai, ghét độc — chàng lại bắt đầu yêu quý thiết-tha.

Câu chuyện này chấm hết bằng hai câu nói. Một câu của Lan và một câu của Cần. Từ bữa ở Sầm-sơn về, Lan đoan tuyệt với Cần, nàng quyết định không lấy Cần nữa. Chúng bạn hỏi thì nàng bảo:

— Tôi bỏ Cần vì tính nết Cần gan lắm! Không ai chịu được!

Còn Cần, mỗi khi có ai hỏi năm nay chàng đi nghỉ mát có vui không, có thú không thì chàng đáp:

— À chà, năm nay tôi đi nghỉ mát Sầm-sơn vui thú tuyệt... tuyệt kỳ!

Nói vậy, nhưng chàng muốn khóc!

ANH-BẬT

CÓ BÁN TẠI KHẮP CÁC HIỆU SÁCH LỚN! MUA NGAY KÈO HẾT

Nói tiếng Nhật

Manuel pratique de conversation Japonais - Annam te Français - (Avec prononciation du Japonais en Annam te et en Romaji). (Chỉ cần học theo lối La-mã và quốc-ngữ).

Rất tiện cho những người Nam muốn giao-thiệp với người Pháp và Nhật.

Soạn giả: ĐẠO-NGUYỄN — Giá \$380

Tiếng Nhật trong 10 ngày

Chỉ biết quốc-ngữ cũng học lấy được tiếng Nhật dễ dàng. Học trong 10 ngày đã biết các lối Katakana, Hiragana và Romaji. Có nhiều bản khác chữ Kana. Để hiểu hơn hết các sách đã xuất-bản.

Soạn giả: NGUYỄN-THỐNG — Giá \$100

TU' TRUYỀN BÀ CHÚA BIỂN

Ngày xưa ngày xưa,
nghĩa là đã lâu đời lắm,
tiền nữ Jura¹⁾
là chúa
Biển và các
loài thủy-lộc
trước cả Bát-
Hải Long-
Vương.

TỚI LỊCH SỬ

NGỌC HỒ PHÁCH

mãi khi thuyền đầy cá,
mới khua vang mái chèo,
vừa huýt sáo
mới vừa quay
thuyền về bên,
rất vui vẻ và
yêu đời.
Lần này,
chàng ngọc-
nghe định

khuyến động đất nước của
Bà Chúa Biển xem sao. Quả
nhiên biển động. Cái tin dữ ấy
từ «váy» này truyền sang
«váy» khác, chẳng mấy chốc
đã tới điện ngọc lưu-ly.

Điện này tường, vách, nóc,
cột, toàn thân đều bằng ngọc
hỗ-phách, hào quang ăm ắp,
mịn màng như nước biển im-
lặng. Bà Chúa Biển Juratê ngự
trong cung điện thần-tiến đó,
ngày đêm có một đoàn quân
hầu toàn là thủy-lộc như người,
thường lưỡng, da nhá sáng.
và rất nhiều mỹ-nhân-ngư theo
hầu phục-dịch.

Hay tin có người trần tới
khuyến rồi hải quốc và giết hại
hải-dân, Nữ-chúa òi trận lôi-
điện, khiến chính đoàn quân
hầu cũng phải lấy làm khiếp
sợ, nem-nếp, không dám mở
mệnh ra tâu bẩm điều gì.

Hôm ấy sóng biển gầm thét
đang lên ngất trời, người trần
báo là bão biển, nhưng thực
ra đó chỉ là trận lôi-điện của
nữ-hoàng Juratê. Nữ-hoàng ra
lệnh cho đoàn mỹ-nhân-ngư
(có đầu con gà) tức là các phụng
hải-mã lên bắt sống hung-
phạm xuống để chính tay Nữ-
Chúa bầm dập trừng-trị mới
hải giặc.

Đoàn mỹ - nhân - ngư liền
hiện hình ngay lên mặt biển,
bao vây lấy anh chàng ngư-phá

rồi cất giọng đồng thanh
ca - hát vang lừng. Giọng
tròn hơn giọng họa-mi, và
điệu hát thì véo-von nào-nao
tuyệt trần, vì là điệu tiên-ca
người trần nào nghe thấy cũng
phải mê-hồn say đắm.

Mê vì tiếng hát, say vì sắc
đẹp, chàng thanh-niên, đang
quay thuyền về, tự-nhiên phải
ngừng thuyền lại, rồi như bị
một mãnh-lực vô-hình quuyền-
dũ, chẳng nhẩy tùm xuống
biển, bơi theo bọn mỹ-nhân-
ngư, rồi cùng họ biển xuống
dưới nước.

Nữ-chúa đang hăm-hực đợi
chờ hung-phạm, khi thấy quân
hầu đi chẳng vào phục trước
đan-tri, liền chú mục nhìn, rồi
tự-nhiên cơn giống-lở dần dần
tiêu-tán. Bà Chúa Biển cứ
chăm-chú nhìn vào mặt chàng
bằng cặp mắt chan chứa yêu-
đương, giờ lâu không truyền
phản gì cả. Bọn mỹ-nhân-ngư
dội lệnh hai bên đều lấy làm
sốt ruột và ngạc-nhiên. Một

nàng đàn bà «qui» tâu liền
bị nữ-chúa vẫy tay ra hiệu
truyền cả bọn hãy lui vào hậu-
điện. Lúc này chỉ còn một
minh chàng thanh-niên phạm
lội với nữ-chúa trên ngai tư-
ly. Cái mặt dơi lênh đã lâu,
chẳng thấy động tĩnh, thanh-
niên lấy làm lạ, ngược mắt
nhìn trộm lên «ngai ngọc»
mắt chàng gặp nhỡn-tuyến
của nữ-hoàng đang nhìn mình
mới cách say-sưa, âu-yếm.

Thấy thanh-niên nhớn lên,
nữ-chúa nở một nụ cười cực-
kỳ tình-tử khiến chàng bàng-
hoàng cả người, như vừa
uống một hũ rượu mạnh. Thì
ra, chàng xinh trai quá. Xinh
hơn hết thủy mọi giống mà nữ-
chúa được thấy từ trước đến
giờ. Và chàng có vẻ qui-phái
phong-lưu rất mực. Về ấy
khấp hải-quốc không thấy ở
một ai. Nữ-chúa thoáng nhìn
đá đem lòng yêu ngay và yêu



say-sưa, tha-thiết. Nàng quên
cả việc trừng-phạt kẻ có tội.
Trước mặt nàng bấy giờ, chỉ
thấy một người xinh đẹp quá,
xứng-dáng với linh-gián của
một vị nữ-hoàng, oai-quyền
lịch cả ba phần tư trái đất.

Sóng biển ngất trời thỉnh-
linh đẹp xuống. Mặt biển đột-
nhiên trở lại bằng phẳng trong
sáng như một tấm gương
không-lở soi vòm trời xanh-
thắm. Trong điện hồ-phách,
im-lặng như buồng ngủ của
một cặp tình-nhân. Sau khi
nhìn nhau chán rồi, nữ-chúa
Juratê thốt là đừng dấy, au-
yếm khoác tay chàng thanh-
niên, đi ra khỏi điện lưu-ly.
Lát sau cặp tình-nhân ấy đã
ngồi kề vai đôi má nhau, thủ-
thĩ cùng nhau những chuyện
dã vãng trăng gió, trên bãi
biển bao-la. Mãi khi trăng đã
lên, chàng thanh-niên mới
thùng-thình trở về, sau khi

nhìn rồi người tiên biển vào
trong nước.

Từ đó chiều chiều, chàng lại
ra bãi biển ngắm lưới thả
chài. Và chiều chiều bà Chúa
Biển lại mới mình «vi-hành»
lên bãi biển để gặp người tri-
kỹ. Cuộc đời mơ-mộng thần-
tiên ấy kéo dài ra tới mười
budi chiều liền. Cặp nhân-tình
ấy chiều chiều lại gần nhau,
khăng-khít như keo sơn, coi
trời đất muôn vật đều như
không có nữa.

Nhưng vua cha Ngọc-Hoàng
vẫn ngồi trên ngai cao vòi-vòi,
cặp mắt thần thỉnh-thoảng
vẫn liếc nhìn xuống cõi dương-
gian. Cuộc tình-duyên thâm-
vọng của thần-nữ Juratê,
— tức là công-chúa con đức Ngọc-
Hoàng — với anh chàng chài-
lưới, chẳng thể nào giấu được
mắt trời. Ngọc-đế bất-bình,
mở một trận lôi-đinh dữ-dội.
Chàng trai thì bị trở buộc vào

từ đây chàng dầm lo-sợ. Trong
bụng cứ phấp phỏng bồn-bồn,
ăn mất ngon, ngủ thường
chiêm bao mộng hiện, luôn-
luôn cảm thấy như một tai-
họa ập tới sắp xảy ra cho
mình. Vì chàng đã dám cả
gan xâm-phạm đến nước và
dân của bà Chúa Biển linh-
thiêng vạn phép. Một ngày
qua. Hai ngày qua. Ba ngày
qua. Chàng vẫn sẵn-sàng đợi
chị cái tai-họa ấy. Nhưng cái
tai-họa ấy vẫn chưa tới. Chàng
lấy làm kinh-ngạc rằng chàng
vẫn không bị chết và không bị
ốm đau.

Quen mui, chàng lại tặc
lưỡi đánh thuyền ra biển
khoảng «rôm» mẻ nữa. Va
lần này, thì chàng chẳng nề-
nang sợ hãi gì, quảng lưới

4 môn thuốc bổ cần thiết cho nam, phụ, lão, ấu hàng ngày:

- 1) Thuốc bổ thận Đức-Phong 1500
- 2) Thuốc đại bổ Đức-Phong 1550
- 3) Thuốc điều kinh bổ huyết 1520
- 4) Thuốc bổ ty tiêu nam... 1500

do nhà thuốc tương đồ

Đức - Phong

PHÁT HÀNH

một hiệu thuốc tín nhiệm, có
bán buôn bán lẻ đủ thuốc sống
thuốc bào chế và các thứ sấm
chính hiệu

45, Phố Phúc Kiến - Hanoi

Kiểm được mẽ cá tốt, chàng
lấy làm mừng, nhưng về nhà,

mỏm đá cạnh biển, còn nữ thần thì bị sét đánh tan-tành. Cung điện hồ-phách cũng bị đánh vỡ tan ra thành muôn ngàn mảnh.

Thế là đoạn tuyệt cuộc tình duyên tiền-tục khác thường. Thế là từ đó, dân chài thường quảng lưới lượm được những mảnh lâu-dai hồ-phách rải qui giá. Và từ đó, khi sóng biển nổi giận mào lên bãi cát những mảnh hồ-phách thần-tiền, người ta vẫn nghe văng-vẳng những tri-thở-than nào nức nở lẫn trong tiếng gọi mơ-mơ.

Ngồi bên lò lửa mùa đông, ngắm cái điệu hồ-phách phi-phèo lơ lửng trên không, người ta cứ nhớ tới lịch-sử một thứ bảo-vật lưu lại từ ngàn xưa.

Bảo-vật ấy là hồ-phách. Hồ-phách, một vật chỉ nặng hơn nước một chút thôi, dưới con mắt nhà khoa-học, chỉ là một thứ nhựa kết-tinh từ thời tiền lịch-sử.

Hồ-phách trong suốt như pha-lê màu hoặc xám-xám như tro, hoặc hung-hung đỏ như một ong, hoặc vàng tươi như vàng, màu thơm ngọt, kín đáo mà thơm dai, xưa để phin nhân người La-mã thường cầm tay một cục, để cho thơm người, như ngày nay người ta bôi nước hoa vậy. Vì ngay từ mười thế-kỷ trước Thiên-Chúa

giáng-sinh người ta đã biết hồ-phách là một bảo vật và phải người đi các biển mò tìm.

Người Tàu cũng cho hồ-phách là một thứ bảo vật trong bảy thứ bảo-vật thiên-tạo và cũng biết hồ-phách có tính bất các vật nhỏ, như người La-mã xưa tin rằng hồ-phách có điện (electricum). Cầm hồ-phách sai-sai mấy cái rồi để gần các vật nhỏ như hạt cát chẳng hạn, tức thì hạt cát chạy đến bám vào hồ-phách như sắt bám lấy đá nam-châm.

(Trong Kiều có câu: cũng là phận cái duyên kim, cái tức

nhà buồn nọ cũng cần phải có cuốn

CATALOGUE OFFICIEL

HỘI CHỢ HÀ NỘI 1941

Một cuốn chỉ nam này đủ tài liệu để giúp các ngài rộng đường giao-dịch với các hãng sản-xuất và các nhà tiêu-thụ. Giá bán \$100 một cuốn, thêm \$547 cước phí Chi còn rất ít, xin gửi ngân phiếu cho:

Comptoir Indochinois de Propagande pour l'Industrie et le Commerce (C.I.P.I.C.) 72, Rue Wiclé Hanoi

Người Việt-Nam cần phải đọc:

NGƯỜI XUA

sủa VIỆT-THƯỜNG
đề thường - tức cái tính - hoa của lịch sử nước nhà. NGƯỜI XUA là một tài liệu văn-chương quý giá, in giấy bán. Giá \$71. C.I.P.I.C Hanoi xuất-bản

là hạt cát bị hồ-phách hút, kim bị đá nam-châm hút).

Người phương Tây lại coi quí hồ-phách vì nó kỳ thuộc độc.

Nếu người ta đỡ được có thuốc độc vào một cái cốc, cái chén bằng hồ-phách nguyên-chất, thì tự-nhiên sẽ có tiếng sáo-sáo như tiếng sắt nung đỏ nhúng vào vũng nước và thấy những vòng ngũ sắc xanh đỏ tím vàng hiện lên mặt nước.

(Hồ-phách giả thì cố-nhiên là không có những tính-chất lạ ấy).

Hồ-phách đắt ngang với vàng. Mỗi gramme hồ-phách giá tới một mỹ-kim trở lên. Nên tại các xứ Bắc-Âu, nhất là tại miền bờ Bermudes, người ta thường đi mò đi vớt hồ-phách.

Vừa đây, hồi thượng tuần tháng Juin, một chiếc tàu đánh cá đã đánh được ở biển Bermudes một khay vàng. Không, một đồng bạc trắng trắn đen đen, màu xám như tén nhang, coi giống đất mà không phải đất, giống đá mà không phải đá, giống pha-lê mà không phải pha-lê. Đó là một khối hồ-phách xám. Khối ấy nặng tới ba tấn. Cả tính rẻ là mỗi gramme một mỹ-kim, khối hồ-phách ấy cũng trị-giá tới 150 triệu quan.

LÊ HÙNG-PHONG



I
Xe vừa đỗ trước hiên hi An đã mở xong cửa nhanh-nhẹn nhảy xuống. Mặc cho mẹ nặng chậm-chạp với mấy gói đồ xách ở tay, cấp ồ nấc, nàng thoăn-thoát chạy trước vào trong nhà. Gặp một bọn sen tất-tả ra đón, An quát:

— Con phải giở! Mau lên ra mang những gói hàng ở ô-tô vào!... Con Hạnh đâu?

Con sen đã ra đến cửa, quay lại thưa với:

— Thưa cô, có ấy ở trên buồng...

Vừa lúc đó, một thiếu-nữ trẻ độ mười bảy, mười tám, Kém An đôi vài tuổi, mẹ của buồng-thang gác đi ra, lướt cười bảo An:

— Thấy tiếng gọi xe ô-tô, tôi biết là thím và chị đã về. Chị có sắm được thứ gì đẹp không?

An đứng-dịch đáp:

— Có tiền thì sắm được khối thứ đẹp!

Thím - nữ kia là Hạnh. Hạnh hình như không quan-tâm đến sự lạnh-lùng của An, cứ điềm-nhiên, vẫn vơi cười, ra cửa đón mẹ An đang chậm-chạp đi vào.

— Sen!... Con sen! Con sen đâu?... Con sen ồm ồm đỡ bà mẹ An những gói đồ hàng, đi vào đến cửa, vội-vàng thưa:

— Dạ, có báo gì?

An cau mặt mẹ nói:
— Mày ngu! Mày đang làm việc này thì việc khác để cho đứa khác làm chứ, còn dạ, dạ cái gì?

Bà mẹ cô về nguyên vì sự lăm điều của cô con gái, mắng gương:

— Làm gì mà có tiếng lăm nhời thế? Chưa về đến nhà đã ầm-ỹ lên!

An đã mở cửa buồng thang gác, liền đứng đợi lại:

— Mẹ bênh thế thì chúng nó hông biết, rồi mẹ xem. Đợi với lâu đây-lẽ giả đạo-dức, cứ làm ra bộ hiền-lành ngoan-ngoon trước mặt chủ nhà, thì phải liệu đề-phòng lúc nó nói xấu, nó hỗn-láo sau lưng mình. Với những quân ấy, to tiếng lăm nhời như thế, vị tất đã trị nổi được chúng. Đó, rồi mẹ xem!

Nói xong, nàng nhanh-nhẹn nhảy lên cầu thang, mỗi bước hai bậc.

Hạnh đang quần-quyệt với bà mẹ An, thấy An nói như vậy thì biết là An - cô nói cạnh, nói khỏe - nàng; nhưng sự hối-hối bực-tức chỉ thoảng qua giây phút, nàng đã trấn-tĩnh được ngay, và giữ vẻ tuấn-nhiên như là không để tâm đến câu nói "xa gần" của cô em họ.

Bà mẹ An vừa giờ cho Hạnh xem những tấm lụa bà mới mua về, vừa nói như phàn-trần với Hạnh:

— Con bé đã cứng đầu cứng cổ lại số sang hách dạch quá!

Hai mươi tuổi đầu rồi mà chưa biết giữ-gìn ngôn-ngữ, chỉ cho ra vẻ thuần-hậu nhu-mỉ. Giá tích-nết nó lại được ôn-cung như chị thì tôi vu'-sướng biết chừng nào!

Hạnh tươi-cười an-ủi:
— Thưa thím, gái "mới" bây giờ thế cả đó. Họ được đi học chữ Pháp, nên họ vui-vẻ và thành-thực hơn các thiếu-nữ khác, chứ không phải là số-sang hách-dịch dáp.

— Thế chị cũng học chữ Pháp, cũng đã có "certificat", mà cả đến tôi cũng được học chữ Pháp, sao chị hay là tôi không... quay-cuồng lố-bịch như nó?... Đó là xuất-v tại tỉnh, chị à! Vợ chồng chúng tôi không có con gái, được một mình nó mà thấy nó nhỗ-nhông, tàn-tiễn quá như vậy thì lấy làm buồn lắm, nhất là những lúc nó ý thức cha mẹ già có, thốt ra những lời gần-dữ với một giọng nói ngóng-cường!

Hạnh đáp:

— Thím cũng chẳng nên lo. Một đời khi chị ấy quá nóng-nảy thật, nhưng vài năm nữa khôn-lớn hẳn lên, chắc chắc tâm-linh chị ấy rồi cũng sẽ phải thuần-hậu lại.

— Đúng ấy thôi mà chừ

80

LÊ VÀ TRƯỜNG

Chúng chúng ta

TIÊU THUYẾT XÃ HỘI

QUYỀN II - GIÁ 0\$60

Anh và tôi

TIÊU-THUYẾT GIÁO-DỤC - (1\$30)

Nhà xuất-bản ĐÔI-MỐI 62 Takou Hanoi - Téléphone 1688

LÀNH KHAI

ái tình và

sự nghiệp

TIÊU THUYẾT LỊCH SỬ - (0\$60)

Chàng kỳ sĩ

(in gần xong) - 0p50

khôn lớn thì đến năm nào mới khôn lớn!

Bà thở dài rồi nói tiếp:

— Chung-quy chỉ tại chú thím hiêm-hoi, nuông chiều nó lắm, nên ngày nay nó mới lấc-các, nhằng-nhào như vậy. Chữ chị có thấy đứa con gái nào hai mươi tuổi đầu rồi mà ại thế bao giờ không? Học mười năm giới mới đủ nổi cái bằng « certificat », thế mà đã tưởng là giỏi, là tài, trò chuyện với ai thì giở tay giở tàu, vênh-vênh vào-vào, bất cần cả nhời khuyên của mẹ, chỉ đua đòi chị em trong sự vui tiền cha để sắm quần áo và để tiêu vào những cuộc chơi-bời lởi-mời của lũ tân-tiến nhỏ-nhàng!... Nhìn xưa mẹ với thím, hai chị em đi học bao nhiêu lâu, có thể bao giờ đâu?... Nay, rồi đến hư đốn, rồi đến chết mất!... Thím cậy ọ chị thỉnh-thoảng khuyên-báo em cho nó tỉnh-ngộ lại: chị em bao giờ cũng để trò-truyện với nhau, để ngỏ cho nhau biết tâm-sự hơn là mẹ với con.

Thấy bà thím đã có vẻ buồn tẻ, Hạnh nói để cho bà vui lòng:

— Vâng, cháu sẽ cố sức, thím cứ yên lòng, để cháu liệu thời và liệu lại khuyên-báo chị ọ dần-dần.

Hạnh vừa nói xong thì An khoe cái áo tằm trắng đầy hoa nhài cửa buồng thang gác, bước ra, nét mặt hăm-hăm. Nàng lườm Hạnh một cái mắt nhanh rồi đứng giữa cửa trông xuống bếp, khuyển hai tay ra, đóng-dặc gọi:

— Sen! Đợi nước tắm chửa?

Thấy tiếng người ở dưới bếp trả lời:

— Thưa cô được rồi.
An liền đi xuống nhà tắm

với một giăng-diện nghênh-ngang, tự-dắc.

Từ lúc thấy An đi qua, mẹ An và Hạnh ngừng câu chuyện lại. Hai người cùng có ý bứt-rứt, e-ngại An đã đứng sau cánh cửa buồng thang gác nghe chuyện hai người. Bà mẹ An xếp lại những tấm lụa rồi ôm cả lên trên gác.

Hạnh đứng đây, đang bàng-hoàng với những ý-tưởng buồn-rầu nó luôn-luôn gây ra bởi nhiều chuyện tức-bực đã xảy ra cho nàng từ mấy năm trời, thì nàng bỗng nghe thấy tiếng An quát mắng bọn đầy-tớ ở dưới bếp: nào là chẻ nước nóng quá, nào là chẻ họ làm ăn chậm-chạp! Và ở mỗi câu An quát mắng bọn đầy-tớ, nàng lại nhận thấy có giọng, có tiếng động-chạm đến sự chị-em nàng ăn đậu ở nhà bố mẹ An.

Nàng toan lên gác cho đỡ nghe thấy những lời chệnh-lệch và xa-xôi bóng-gió ấy, thì An đã từ sân vào đến trong nhà, gọi giặt nàng lại:

— Chị Hạnh! chị hãy ở dưới này, tôi muốn hỏi chị một chuyện.

Hạnh đứng lại, nhìn thấy tất cả nỗi bất-bình lộ trên mặt An, nàng biết ngay là sắp-sửa phải nghe những lời cay-độc mà An sắp nói với một giọng mỉa-mai chua-chát.

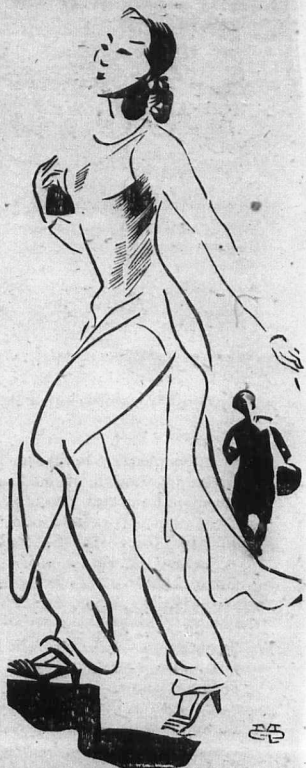
An khoan tâm vào ngực, mắt nhìn thẳng vào giữa mặt Hạnh, sắc và lạnh-lùng như mắt diên-hầu, ọ « bắt hăm »:

— Vừa rồi chị nói gì với mẹ tôi thế?

Hạnh lúng-túng:

— Thím nói chuyện chị cho tôi nghe thì tôi cũng kiếm một vài câu để đáp lại cho thím vui lòng, chứ tự-nhiên tôi có nói gì đâu? Và lại ich gì cho tôi mà tôi nói!

An cười gằn, đôi môi nhếch



ra thành một nụ cười nhăm-nhiêm. Không gì bí-đi cho bằng môi cười, một có gói để nhếch thành một nụ cười khinh- mạn, nhăm-nhiêm! Hạnh phải trông thấy sự bi-đi ấy nhiều lần lắm rồi. Nhưng đến lần ấy, theo cách khinh-mạn và lòng nhăm-nhiêm hiện trên môi của An đã hoa-dắm son thành hình quả tim, sự bi-đi lại bi-đi gặp mấy những lần trước, khiến cho nàng phải ghê-tởm, cau mày lại: một cử-động vô-tình mà từ xưa lòng quảng-dại, nết-nhân-

nại và tinh-nhu-mi của nàng vẫn tràn-áp nổi.

An gay-cay:

A! à! mẹ tôi nói chuyện tôi, chị phải đáp lại? Cảm ơn chị! Nhưng xin chị biết cho rằng đã đem chị đến chung-động với chúng tôi, tôi rất lấy làm bực-miuh khi thấy chị lại động-chạm cả đến những chuyện riêng của nhà chúng tôi. Và tôi sẽ không thể nuốt trôi được sự tức-bực ấy khi chị lại còn muốn động-chạm cả đến chuyện riêng của tôi nữa...

Hạnh toan cãi lại thì An đã giơ tay lên với một giăng-diện dài-khoảnh, cõ làm cho ra vẻ dãi-các, đường-hoàng, và nói lấp:

— Nhất là khi chị lại có lòng tôi muốn khuyên-báo (tôi dần-dần!... Bất-tất phải cãi, tôi đã nghe được hết rồi: chị hứa với mẹ tôi sẽ khuyên-báo tôi dần-dần! Được lắm! Nhưng chị quên đi mất rằng bản-ngã của tôi không giống bản-ngã của chị!... Ngựa nhỏ mà cứ định đi đường dài!... Nếu cứ hay, chị giỏi, sao bốn năm trước, ở trong giau nhà tôi-tầm lượm xúp của chị thuê ở ngõ Sinh-tử, chị còn để mẹ tôi và tôi phải đến khuyên-dỗ chị, an-ủi chị, giặt chị em chị ra ngoài này ở với chúng tôi để trốn-tránh sự đời, rồi nó rầy-vô chị em nhà chị? ..

Hừ! Đền nay được no-ấm, chẳng những đã quên hết cả chuyện xưa, chị lại còn muốn lên mặt hơn đời, định dạy-dỗ, khuyên-báo cả tôi nữa!... Tôi nói trước cho chị biết: chị nên bỏ cái lối giả-đạo-đức ấy đi, và từ nay chị đừng động-chạm đến chuyện riêng của tôi nữa, vì mỗi lần phải nói với chị như thế này là một lần tôi bực-mình lắm đó!

An nói xong, quay ngoắt

người lại, đi ra sân, mặc Hạnh đứng sững giữa nhà với hai khối mắt-ông-ảnh những lệ.

Hạnh đã hưởng-nghen những lời bóng-gió của An, tuy không phải là quen tai rồi, song nàng chỉ buồn và tức trong một lúc, rồi lòng quảng-dại của nàng lại an-ủi nàng và tha-thứ cho An; nhưng lần ấy, những câu An nói bỗng kêu gọi tất cả nỗi phẫn-nất của nàng ra, làm cho nàng hồi-ởng lại hết những cách bạc-đối của An trong mấy năm trời nàng sống cạnh An với đủ mọi thứ tức, buồn, tủi, nhục. Và lần ấy, không giữ sao nổi hai hàng nước mắt chảy gòng-giòng xuống má, nàng vội vàng chạy lên buồng riêng, nằm gục xuống giường khóc thắm, úp mặt trên chiếc gối.

Những tiếng An quát mắng bọn đầy-tớ gái từ dưới buồng

ĐÃ CÓ BẢN

Bước đầu học tiếng Nhật

của NGUYỄN-MẠNH-BÔNG

Sách này học tiếng Nhật, để có thể giao-thiệp với người Nhật hoặc viết thư và đọc báo Nhật được theo một phương pháp rất dễ hiểu và chóng b. Gi. 0509

Tân-Đà Tân-Văn

của Tân-Đà Nguyễn-Khắc-Điêu một cuốn văn nghị-luận của Tân-Đà ghi chép những tư tưởng của một nhà nho khi phước, một người dân yêu nước. Ai cũng nên có một cuốn « TÂN-ĐÀ TÂN-VĂN » để làm tăng thêm cái phẩm giá trí-tức của mình. Giá: 0590. Hàng sách quý in trên giấy lụa đỏ. Gi. 2550

CƠN RẤT IT

Người giết chồng tội

Xa-hội tiểu-thuyết của TỬ-THẠCH GI. 0535

Mộng và thực

Xa-hội tiểu-thuyết của GIAO-CHI GI. 0545

HƯƠNG-SƠN XUẤT BẢN

97, Phố Hàng Bông — Hanoi

tâm đưa vắng lên đến tai nàng... « đồ ăn-hại!... tao nuôi nó chẳng may!... đồ giả đạo đức!... đem nhau xéo đi chỗ khác cho tao đỡ vướng mắt... » lại càng làm cho nàng quá chua-cay cho số phận ọ gửi nham nhơ của chị em nàng!

Nàng đang bồi-hồi thôn-thức thì Kiêm là em trai nàng, một cậu bé độ 14 tuổi nhanh-trai, vui-vẻ đi học về. Kiêm nhìn chị, biết chị đang đau-thương, phần-uất, nhưng chưa hiểu vì cớ gì, không dám hỏi, mà cũng không dám khuyên-dỗ, chỉ an-yếm nắm lấy tay chị:

— Kìa, chú đã về, chị rửa mặt rồi đi xuống dưới nhà, không có chú lại hỏi.

Lúc ấy ở dưới sân có tiếng còi xe hơi và tiếng bánh xe lăn lạo-xoẹt trên sỏi.

Hạnh ngừng đầu nhìn em, rồi, như không muốn cho nỗi buồn-bực lây sang em, nhìn ngơ-ngẩn nghe lời Kiêm, bà hiên rửa mặt.

Khi hai chị em nàng xuống đến nhà dưới thì ông Phong, bố cô An, đã thay xong quần áo, đang nằm trên ghế dài đọc báo.

Thấy Kiêm, ông buông tờ báo để xuống bụng, nhìn cậu và hỏi:

— Giấy mà cháu đã xin đủ chưa?

Chẳng để Kiêm kịp trả lời, ông lại nói tiếp:

— Có học để thi cho được vào trường Bưởi đi, cháu ạ. Chú cứ mong cho cháu học thế nào qua được hết các trường Đại-học ở Hanoi thì chú mới vừa ý. Chữ học đởng, mang tiếng đi suốt đời như 'hầy cháu và chú thì nòng còng sinh làm trai làm đấy!

Rồi ông quay lại hỏi Hạnh:

— Thăm đầu?... A, từ sáng đến giờ có thấy ai ra ngoài này tìm cha không?

Hạnh vừa đáp xong hai tiếng « Không » thì ông Phong đã lại cầm lấy tờ báo, xem nốt.

Trong khi bấy giờ anh giúp hai đứa đẩy toái, Hạnh để ý « đọc » tâm lý ông chủ họ nằng mà nằng nghiêm thấy rằng mới là mười hôm trước, ông có nhiều sự thay đổi trong tính tình của ông. Lần khi ông phờ người mất hồn, ngồi ngẩn ra nhìn bậc tường với hay nhìn ngọn đèn bằng mực phất; ông đang hỏi câu này, ngừng lại vài giây rồi nói ngay sang truyện khác, chẳng đợi ai trả lời, mà có lẽ cũng không chờ ai nghe hiểu.

(còn nữa)
VŨ AN-LÃNG

Vì nhiều bài

**Đóng cửa
lạy chống
của HỒNG - PHONG**
phải hoãn, xin lỗi đệ giả

SÁCH MỚI

T.B.C.N. vừa nhận được:
CHÂN TRỜI CỬ của HỒ-
DZÉNH dày 165 trang, giá
0\$80, nhà NGUYỄN-HÀ xuất
bản.

**MỐI - THỦ TRUYỀN-
NGHIỆP** của B.H.P., dày 124
trang giá 0p.50, nhà HÀN-
TRUYỀN xuất bản.

Xin có lời cảm ơn hai nhà
xuất bản và giới thiệu cùng
bạn đọc.

Đã in được ở Trung-Hà-Tân-Văn B
in được ở Trung-Hà-Tân-Văn B
36, B.1, Hanoi d'Orléans - Hanoi
Certifié exact (insertion)
Tirage à 1000 exemplaires
L'Administrateur-Général: Ng. d. VU THO

CERTIFICAT

Huê, le 18 Janvier 1931
Monsieur **VŨ-DINH-TÂN**
HAIPHONG

Kính ông.
Bấy lâu nay tôi chậm gửi thư cảm tạ
ông, thật tôi xin chịu đều không phải
cung ông.

Tháng trước đây, theo lời ông, tôi
có 3 hộp Viên-Tướng ở Huế mua
thuốc. Phòng-tích uống trong mười
ngày rồi có bệnh đã lành, nay ăn
uống vẫn được như người thường,
thật là may cho tôi quá, lần này tôi
ngờ bệnh tôi là bệnh đau bụng kinh-
niệm, uống thuốc Tây, thuốc Ta cũng
không mà chẳng thấy hiệu quả, tôi
danh ồm lọng mà chịu, ai ngờ nay
rộp một thư thuốc Thần-được 11 bệnh
đau 5 năm mà chỉ ngoài có hơn 10
ngày mà khỏi, thật là một vị thuốc
rất quý hóa cho nhân loại.

Có một điều rất đáng trọng cái tài
của ông công trình chế luyện thế nào
mà uống thời thấy hiệu quả chứ không
thấy một chút gì là công phật thành
thủ kế yếu tố thế nào công được
như thường.

Vài lời xin cảm tạ cái lòng ông đối
cùng nhân loại đã hết sức thể ra một
lời thuốc Thần-được như thế.
Sau nữa ông biết được ông mừng
cho tôi.

Từ nay tôi xin giới thiệu giúp cho
ông những người đã bị bệnh, như tôi
đang vị Thần-được có danh tiếng thêm.

Kính thư
NGUYỄN-HỮU-CÁO
Cours Pédagogie
Ecole Paul-B. vi - Huê



Bội tinh bạc

HỘI-CHỢ HANOI 1941

MŌ IMPERIAL

EP, NHỆ, TÊN, LỊ H-SU

DỪNG ĐƯỢC TỪ THỜI

dại - lý độc quyền :

TAMBA et Cie 72, Rue Wiclé HANOI

Téléphone 10-78

Còn thêm nhữ đại-lý các địa
gửi 0\$ 6 tem về lấy catalogue
illustré 1943 gratuite

Các bạn phụ nữ nên tìm cho
được cuốn lịch-sử tiền-thuyết:
NGỌC-HÂN CÔNG-CHỦA
một tấm gương tiết-liệt, hiên-
hạnh của một bậc tài-nữ trong
lịch-sử cận-đại nước nhà.
CUỐN NGỌC-HÂN CÔNG-CHỦA
của TÙNG-PHONG soạn

đoàn nhà in **QUANG-TÁ 94, Rue Charron,**
Hanoi - Tét. 15.09

Xuất-bản và bán h. nh
Cuốn đồ đạc có bản in đẹp các hiệu
sách lớn trong Nam ngoài Bắc

ĐƯƠNG IN:
CUỐN THÁNH GANDHI
và THI - HÀO TAGORE
loại sách danh nhân thế giới.

Ai muốn thành võ sĩ?

Bạn nào thích vận-dộng, bạn
nào là võ-sĩ, bạn nào muốn
luyện thành võ-sĩ nên dùng
« **Kiện** » bởi của thành thuốc
mà xoa các bắp thịt, trong uống
« **Đan** » ẩm tráng trí như thần
của nhà thuốc:

Đức-Thọ-Đường

131, Route de Huê - Hanoi

Hai thứ thuốc này chữa
được cả thấp, đau xương,
yếu gân, chân tay buồn mỏi.
Thuốc uống giá 1\$50 một chai
Thuốc xoa giá 1\$10 một chai
Xem mạch cho đơn.

HÃY ĐỌC

THẾ-GIỚI MỚI
PHÙNG-NGUYỄN thuật theo
A. Maurois
(tiếp theo thành niên
trước thế giới mới)
Giá 0\$15

SÁCH BÁN

PHÊ-ĐÌNH VÂN-CHOC
của KIỀU-THANH QUẾ
Một bộ sách nghiên cứu
rất công phu về nghệ
thuật phê bình
NHÀ XUẤT BẢN:
TÂN-VIỆT 49 Takou Hanoi

CÁC BÀ SANG TRỌNG KHEN

Phấn Murat

THƠM NHỆ NHUYỄN DỄ TỎI

Lâu pha, đứng ngang hàng các
hệ phấn danh tiếng ngoại quốc
Có thể hương, trắng và da
người. Bán khắp nơi. 1 h p 1\$20

MUA SỈ DO:
Etablissements VẠN - HÓA
số 8 phố Hàng Ngang, Hanoi

KHIMỀ NHỎ: VỊ NGỒI LẬU
ĐI A, THỨC ĐEM, KÉM AN
MẤT HUYẾT

CỬU-LONG-HOÀN

Vô - đình - Dân

Tổng phát hành toàn xứ Bắc-kỳ

Ai Lao và miền bắc Trung-kỳ

Etablissements VẠN - HÓA

Cả nhà thuốc VẠN - BẢO
chữa bệnh liệt-dương. Thà
cho dân ông và đàn bà khác nhau

NÊN HÚT THUỐC LÁ

Bastos

NGON
THƠM

MỖI GÓI 0\$15

PHÚC-MỸ

Mọi tiệm chuyên mĩ
làm đủ các thứ giấy
dây và quốc dân là
kiểu mới, hàng tốt giá
ạ, bán buôn và bán l

HANG PHÚC-MỸ

sản xuất rất nhanh chóng
không đau bằng, không
làm mất lòng tin cậy của
các quý Ngài. Xin chủ ý
thor macdat x n gửi cho
THƯƠ: G-QUANG HUYNH
204, Rue du Colón - Hanoi

ĐÁ CỎ BÁN ĐỦ BỘ BA QUYỀN

Cón - lon Liêu khách

của **THANH-DINH**
Ba quyền đóng thường 11\$00 - Bìa và mạ vàng 14\$00 -
Bìa da mạ vàng 20\$00 - (Mua đóng bìa và vẽ hoặc bìa da
phủ gù, mandat về trước).

NHƯNG SÁCH CÒN BẮT IT
LUYỆN SẮC ĐẸP của Vương-lý-Dung Giá. 0\$70
BÁCH-Y TIÊU-HIỆP của Thanh-binh. 0, 32
VÂN QUANG ĐÔNG 0, 40
SÁU MẠNH 0, 32
PHO TƯƠNG THẦN 0, 40
THÀNH SẦU HUYẾT LỆ 0, 40
TRANG HUY (một quyển tiểu sử quý là rất thần bí
của Lê-quý-Đôn) Nguyễn-văn-Thông biên tập. 0, 50
CHIẾN TRANH chép hết cuộc Âu chiến xảy ra từ
thời-9-39 thật rõ những trận đánh nhau đáng bằng
phong khí giới tôi tăn. 0, 65

QUẦN-SƠN LÃO-HIỆP
của Thanh-dinh - Đường và trơ số, mỗi cuốn một kỷ.
Giá. 0, 10
Editions **BẢO-NGOC 67, Négret Hanoi - Tét. 786**

Xem mạch Thái-tô

GỌI BỆNH

Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ.
Mỗi lần. 0\$50
Đau dạ dày Phòng-tích số 8
Lần tiên, ngâm đầu bụng, sôi, y
ach, q v.v... Giá 0\$60 một gói
Bổ dạ dày hậu sản, Đại bổ
nguyên khí kiện tỳ bổ vị số 41
(1\$50) đau bụng kinh niên,
gan, tức, mặt hậu sản v.v...
Khí hư bực-trợ số 11
Khí hư mặt nhọc v.v... giá 1\$20
Nhà thuốc PHẠM-BÀ QUÁT
72, Hàng Than - Hanoi

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP NƠI Tắc phẩm đầu tiên của nhà xuất bản

CHÂN TRỜI CŨ

200 trang, bìa màu, giá 0\$50

NGUYỄN-HÀ

Một công trình trước thuật giá trị nhất trong năm nay, có thể nâng văn chương Việt-Nam lên ngang hàng với văn chương Âu-Mỹ

Ngân phiếu gửi về ông Hà-triêu-Anh hoặc ông Nguyễn-bá-Đĩnh
17, Emile Nolly (étage) — HANOI

SAVON
DENTIFRICE



LAURÉAT DU CONCOURS
DE L'ARTISANAT
INDOCHINOIS

DISTRIBUTEUR: **PHUC-LAI** 87-89, Route de Huế
HANOI — TÉLÉPHONE 974
EXCL. COCHINCHINE - CAMBODGE: **TAM HUU HIỆP & C^o**
39, BOULEVARD GALLIÉNI — SAIGON



HOA MAIPHONG
điều huyền về đẹp quý phái. Hiếm
mây có tiếng nhất của bạn gái.
N° 7 Hàng Quạt — Hanoi

CÁC NGÀI HÃY DỪNG Phấn-trị Đông-dương

(GIRA) ITE INDOCHINOIS
Mô « Hélène chi I », « Hélène
chi II », « Hélène chi III ».
PILO LU — LAOKAY
Đã được công nhận
là tốt không kém gì
của ngoại quốc
công việc cần thận
Gửi nhanh chóng
khắp Đông-dương

Số giao dịch
E^o 161NM - BÌNH NH
123A, Avenue Paul Doumer
Haiphong — Ad. Tél. AN-
Ndi Haiphong 161. 797
Gửi đại lý ki phí Đông-dương.

Không-Minh độn-Pháp

Sách này gồm có:
1) Các phép độn bằng tiền và Lạc-
nhân độn của Gia-Cái tén-sinh khí
ra trời...
2) Phép đo Rùa rất nghiệm (Đo cái
que đo tay rồi chấp thành con Rùa để
biết tay gần, xa, sang, hèn rất đúng).
3) Đo mặt, đo tay để sức... (Chỉ đo
qua tay và mặt cũng biết được kẻ hay,
giỏi v.v... Đó là cuốn « THẦN-BÍ THỰC-
HÀNH » II giá 1\$00 do Mộng-Nhân thuật.
CUỐN THẦN-BÍ THỰC-HÀNH I
dạy thực hành các phép như:
1. — Biếm-tính học, 2. — Chiết tự học,
3. — Xem tự dạng, 4. — Xem tiền dịch,
5. — Xem tướng mộ, 6. — Xem tướng
mày, 7. — Bói bằng con bài, 8. — Bói
bằng Cờ-phé, Giá 0\$50 do Linh-Sơn
thuật (gần hết).
Mua buôn mua lẻ, Theo, mandat để
cho nhà xuất b n như vậy:

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN
19 Hàng Điện — Hanoi
Gửi C.R. nhờ gửi ít tem thư làm cước phí

Muốn cai thuốc phiện chỉ nên dùng thuốc: Tinh ngô Giới yên

**HÔNG
KHÊ**
số 20 giá 1\$00

Trong lúc đang uống thuốc
cai vẫn đi làm việc như
thường sau khi khỏi
không sinh bệnh. Đã
nhiều người cai được

NHÀ HUỐC HÔNG KHÊ
75, Hàng Bồ Hanoi
★ và đại lý các tỉnh ★

MUỐN CÓ HÀM RĂNG ĐẸP



ta hãy
đánh răng bằng
savon
DENTIFRICE
KOL

DÉPOT GÉNÉRAL POUR L'INDOCHINE:
323, RUE DES MARINS, CHOLON

AGENCES:

Ets TŨ-SŨN à Phanrang
Ets TONSONCO 146, Espagne — Saigon
M. LÊ-NGỌC-CHÂN, Rue Saliceti VINH LONG
Tổng phát-bành ở Bắc-kỳ:
M. UÔNG-TỸ N° 45 Lambiot, HANOI

CAI A-PHIÊN «Tứ-Nhật-Khước-Yên-Hoàn»

Gửi: Nghiệm nặng 7\$ — Nhe 3\$50 (ở xa phải mua đóng như đây mới khỏi bị thất lạc) và nhờ uống từng
ngày 1 lần, Sớm Nùng Tuyệt-Lần 1\$50, Thang-Tuyệt-Cử 0\$25. Các cụ già lớn, các ông yếu đuối, trước khi cai phải dùng
thuốc bổ TIẾP ÁM-HOÀN số 44 giá 1\$20 cho khỏe da.

Sản, ngựa, lợn, chồn, nhọt

Lở hoặc mụn nhọt khắp cả người là vì máu nóng độc, ở nơi nước độc, uống Trĩ-Sang-Tiên-Độc 0\$25. Sản ngứa nữa
dưới người vì thấp nhiệt hoặc độc Hs-cam, Giang-mai, uống Thấp-nhiệt Thả Lở 0\$50. Bệnh kinh-niên và nặng, chồn và
tôm chích nhọt thuốc chỉ, bệnh chỉ cho ra, phải uống Đại-Bồ-Huệ-Tuyệt-Độc 3\$50, bỏi Lở Trắng 0\$20, Tầm Sóng 0\$30.
Trẻ em uống Cam-Thần-Độc 0\$20 6, 7 tuổi trở lên uống được Đ. Bồ-Huệ-Tuyệt-Độc, bỏi Lở Đỏ 0\$20, Tầm Sóng 0\$30.
ở xa mua thuốc gửi KINH-hóa giao-nhận, nhưng phải trả 1\$3 tiền trước, nếu không xin miễn gửi, ngân-phí gửi đi:
M. NGUYỄN-VI-VŨ, Việt-Long 38 Hàng Bồ Hanoi, Đại-lý: tại-linh Haiphong, Saigon, Việt-Long Nam-dinh, Quang-Bi Haiduong,
hà-tri Ninh-binh, Hà-Vân Hadong, 36 Tam-cự Tuyệt-quang, Cáp-tre Camphaport, Quảng-lâm Chợ Rà Hắc-ngã, Ngõ
hàng-Hải Samneua Thái-Lai Thanh-hóa, Sinh-Huy Vinh, Hương Giang Huế.

HO-LAO

Nền nhớ thuốc Đại-Á

Có 4 thư danh truyền:
CAO HO-LAO, lớn: 2p. nhỏ:
10p. thí-nghiệm: 5p.50.

NGŨM TRỪ LAO, lớn: 5p.00
nhỏ: 3p.00.

DƯỠNG PHẾ CAO, cao bở: 10p.

GIẢI UẾ THANH TÂM: Trị
nóng sốt, lọc chất độc: 2p.00

BẢN TÀI TỔNG CỤC
NHÀ THUỐC ĐẠI-Á

176, phố Lê-Lợi — Hanoi

Chi nhánh, bán theo giờ:
14ter, phố Hàng Than, Hanoi.

ở xa gửi lịnh hóa giao-nhận.
Chi-cục: 209 Lagrandière Saigon

Đại-lý: Thanh-niên: 43, An-cựu
Huế — Mai-Linh: Haiphong.

Cuộc trưng cầu ý kiến

Nhiều món nữ trang mới
chế 1942, bông, vòng, chuỗi
pendentifs nhận ngọc thạch
thứ thiệt. Vòng nửa mặt
nhấn hột xoàn mới lòng
lành như kim cương.

QUẬN CHÚA

31, Rue Amiral Courbet Saigon



Mực bút máy tốt nhất
TỔNG PHÁT HÀNH
TAMBA E1 Lie 72, WIE-E
Hanoi — Tél. 16-78
Đại-lý:
Chi - Lý Hàng Bồ
Hanoi
Mai-Linh Haiphong
Lo bán khắp mọi nu



PLUMES, VERRES POUR STYLOS

1ère qualité: les 10: 0\$50 — 100: 4\$75 — 1000: 48\$

2è qualité: 10: 0\$30 — 100: 2\$75 — 1000: 26\$

“LE LOUVRE” 70^{ter} Jules Ferry
HANOI

NHỨC ĐẦU, NGẠT MŨI, SỐT
NÓNG, ĐAU MÌNH NÊN DÙNG:

THỐI-NHIỆT-TÂN ĐẠI-QUANG

Trong mùa nóng bức, thường
bị cảm mạo cũng nên dùng:
Thối-nhiệt-tân Đại-Quang.

Xin nhận ký nhận hiệu (Bướm Bướm) mới khỏi làm
23, phố Hàng Ngang, HANOI — Tél. 805

DẦU NHỊ-THIÊN



Trị cảm mạo, nhức đầu

ĐỆ BÁT THẦN HIỆU

Giá bán mỗi ve... 0\$24
Quý khách có mua, xin
nhận ký lưỡng nhận
hiệu « Ông Phật » vàng
đỏ áo sáo, và ve ngoài
gói bọc giấu hiệu bản
hồi mới là chính hiệu

DẦU NHỊ-THIÊN

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG ĐƯỢC-PHÒNG
76, phố Hàng Bướm, Hanoi — Téléphone: 849

SLIP...

MAILLOT DE BAIN...

Đủ các kiểu, các màu len, tốt đẹp không đâu sánh
kịp. Các ngài nên viết thư ngay về lấy giá.

PHUC-LAI

87-89, Route de Hué — Hanoi — Tél. 974

Éclat d'Argent
blanchit les dents

En
vente
partout

Vente en gros : PHARMACIE DU BON SECOURS

52 — BOULEVARD ĐỒNG KHÁNH — HÀ NỘI